THÁNH KINH BÁO

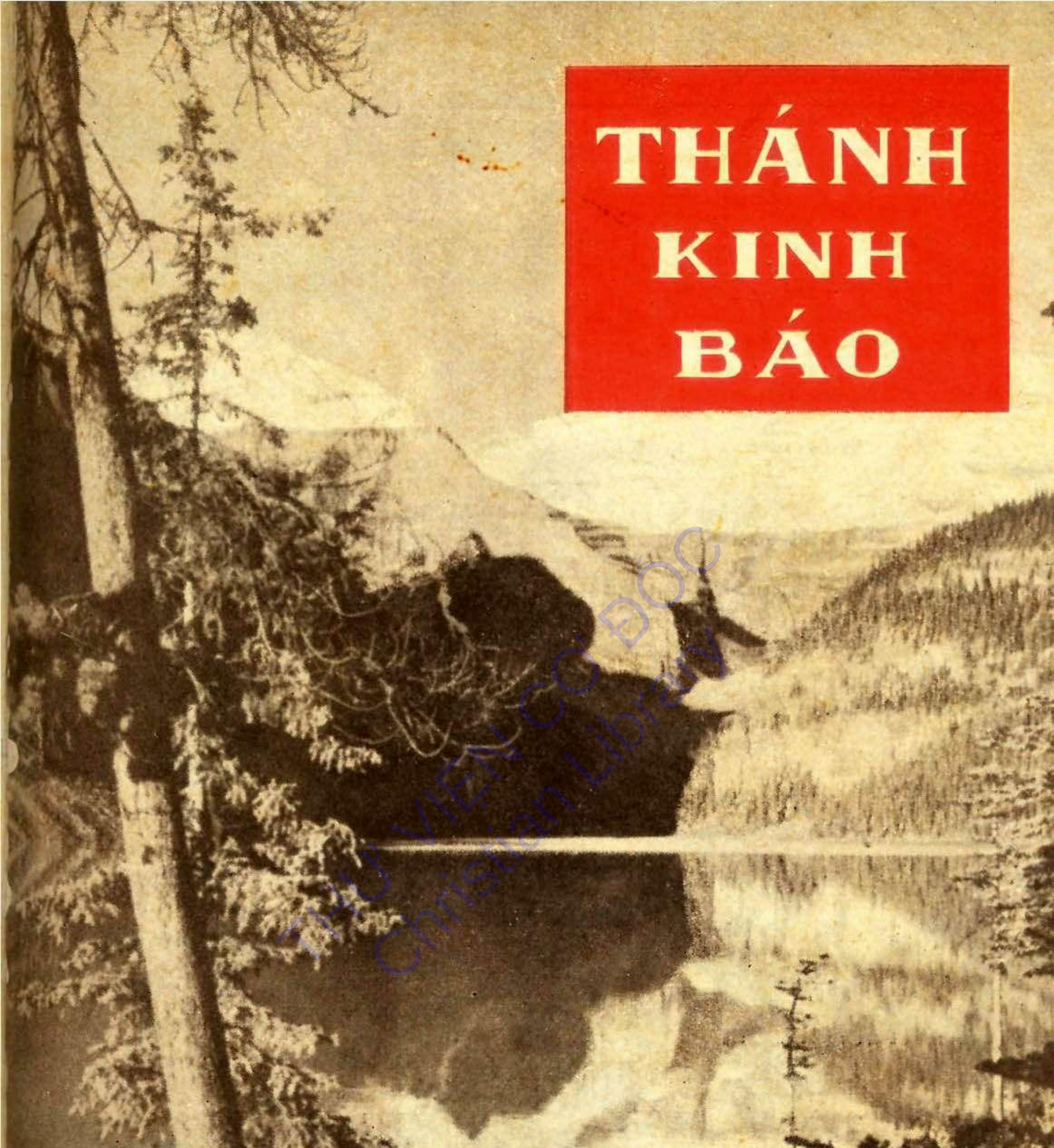

312

THÁNG TÁM

1964

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC
Christian Library

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC – Christian Library

Địa chỉ: R3-84 Hưng Gia 1, P. Tân Phong, Q. 7, TP. Hồ Chí Minh

SĐT: (+84-28) 5410.9708 - Email: info@VNChristianLib.org

Website: thuviencodoc.org

QUY ĐỊNH SỬ DỤNG TÀI LIỆU SỐ TẠI TRANG WEB THUVIENCODOC.ORG

1/ Tài liệu số được lưu trữ và cung cấp tại website *thuviencodoc.org* do Thư Viện Cơ Đốc quản lý theo quy định pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ.

Quy trình số hóa và sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc luôn tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật Việt Nam về quyền sở hữu trí tuệ.

2/ Tài liệu số truy cập từ website *thuviencodoc.org* gồm phần lớn là những tài liệu được số hóa từ các đầu sách sẵn có trong Thư Viện Cơ Đốc *(từ nguồn tự bổ sung, từ nguồn cho, tặng của các tác giả, Bạn đọc khắp nơi)* và từ nguồn do Thư Viện Cơ Đốc sưu tầm.

- Việc tái sử dụng phi thương mại các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* với mục đích đọc hiểu, học tập hoặc sử sụng để nghiên cứu khoa học là miễn phí. Bạn đọc được tự do sử dụng và phải tự chịu trách nhiệm pháp lý trong khuôn khổ pháp luật Việt Nam khi thực hiện các công việc liên quan về sở hữu trí tuệ. Việc trích dẫn các nội dung trong các tài liệu số này, cần ghi rõ nguồn trích dẫn từ '*thuviencodoc.org*'.

- Việc tái sử dụng với mục đích thương mại đối với bất kỳ một phần trong mỗi tài liệu, một phần hoặc toàn bộ tài liệu số từ website *thuviencodoc.org* phải được sự đồng ý bằng văn bản chính thức của người có thẩm quyền của Thư Viện Cơ Đốc. Thư Viện Cơ Đốc không chịu trách nhiệm với bất kỳ thiệt hại, tổn thất nào của bên thứ ba có liên quan dưới bất kỳ hình thức nào đến các tài liệu số từ website *thuviencodoc.org*.

3/ Điều kiện để sử dụng các tài liệu số của Thư Viện Cơ Đốc là tuân thủ theo yêu cầu của pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp tái sử dụng thương mại hoặc phi thương mại tại một quốc gia khác, cần tuân thủ theo luật pháp về sở hữu trí tuệ của quốc gia đó.

4/ Người sử dụng tài liệu số cam kết tuân thủ các điều kiện sử dụng trên, cũng như tuân thủ theo pháp luật Việt Nam về sở hữu trí tuệ. Trường hợp không tuân thủ, phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về vi phạm của mình.

THÁNH KINH BÁO

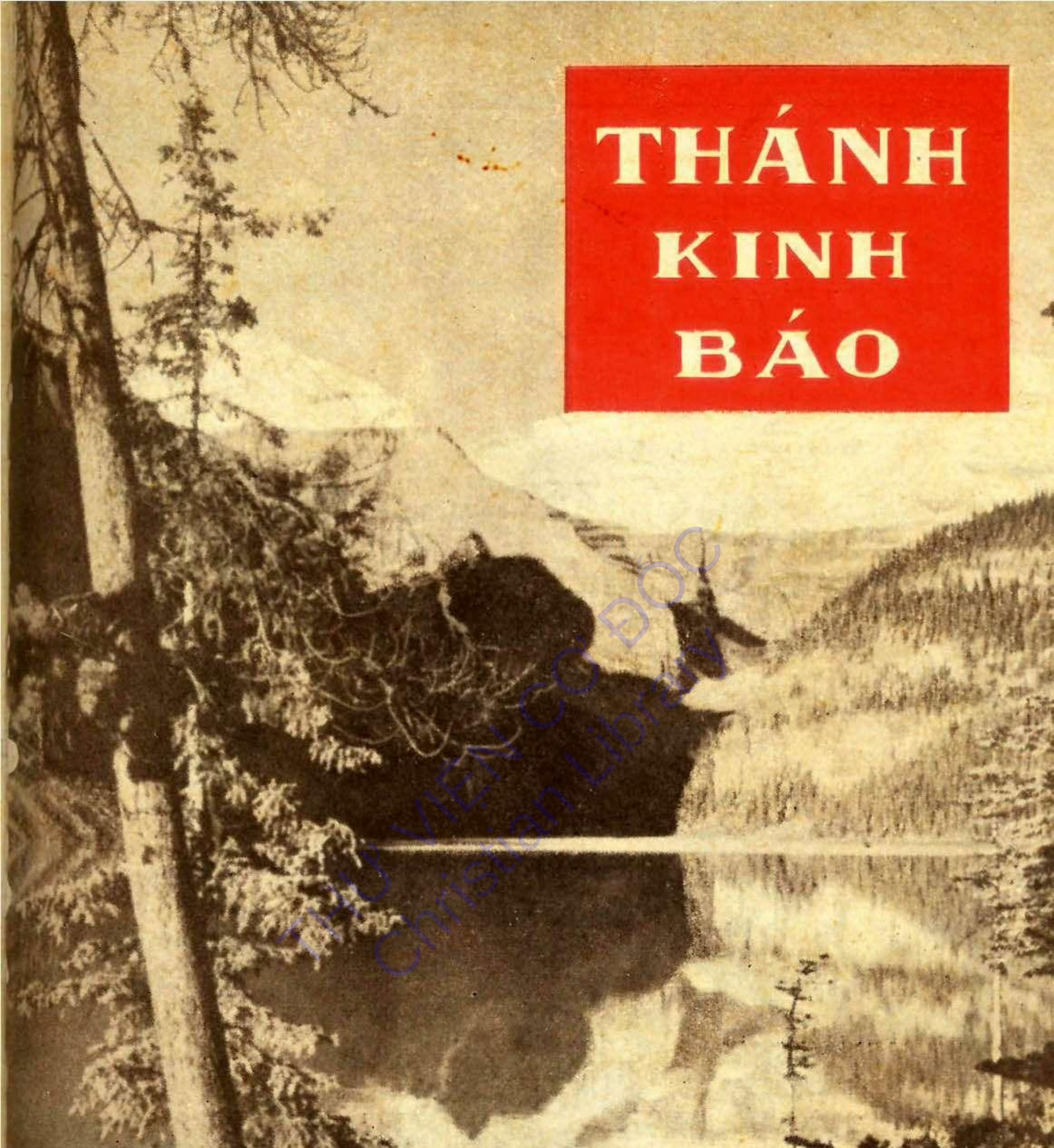

312

THÁNG TÁM

1964

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC
Christian Library

THÁNG TÁM 1964 Số 312

THÁNH-KINH BÁO

CƠ-QUAN CỦA HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM
TÒA-SOẠN : 14, Hồng-Bàng — CHỢ-LỚN
Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút : Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG

LỆ MUA BÁO :

Một năm giá 90 đồng, nửa năm 50 đồng, mỗi số 10 đồng
Bài-vở, thư-từ và bưu-phiếu xin gởi cho Mục-sư TRẦN-THỰ-QUANG
Hộp thơ 329 Saigon

TRONG SỐ NÀY

★ *Xã-luận :* **Tôn-chỉ và lập-trường của đạo Tin-lành**
★ *Lời sống dồn vang :* **Muốn đắc thắng ?**
★ *Thơ:* **Điệp-khúc đêm buồn — Tình-yêu đã hứa**
★ **Thánh-Kinh Đại-Cương.**
★ *Nếp sống tín-đồ :* **Tín-đồ lưu-linh dưới ánh sáng Kinh-thánh**
★ **Tìm hiểu ?**
★ **Lãnh-tụ cải chánh Martin Luther**
★ **Khoa-học và Cứu-Chúa** (*tiếp theo và hết*)
★ *Tin-lành cứu-rỗi :* **Hãy tin Đức Chúa Jêsus...**
★ *Tiếng nói Phụ-nữ :* **Trách nhiệm Phụ-nữ...**
★ *Vườn cây xanh :* **Chiếc dù không mở**
★ **Đố Kinh-thánh.**
★ **Tin trong nước.**

THÁNH-KINH THẦN-HỌC-VIỆN THÔNG-CÁO

Ban Giáo-sư Thánh-kinh Thần-Học-Viện tại Nha-trang đã ấn-định ngày khai-giảng khóa-học 1964-65 vào Chúa-nhựt 6-9-64. Các sinh-viên và học-sinh phải có mặt tại Viện trong ngày 1-9-1964. Sẽ có cuộc giảng Kinh-Thánh và cầu-nguyện đặc-biệt 2 ngày đêm thứ năm và thứ sáu trước ngày làm lễ khai-giảng. Xin toàn-thể tôi tớ và con cái Chúa cầu-nguyện đặc-biệt cho, và vui lòng sốt-sắng ủng-hộ trong CHÚA NHẬT THÁNH-KINH THẦN-HỌC-VIỆN 6-9-64 cách hữu-lực. Chúng tôi xin chân thành cảm tạ.

BAN GIÁO-SƯ

Hộp thơ Tòa Soạn

★ Bạn Trung-Tín, Saigon : *Nhận được thơ. Ý-kiến hay. Đang nghiên-cứu. Sẽ thực-hiện khi có phương-tiện. Cám ơn bạn lắm.*

★ M.s. Nguyễn-thái-Dương : *Nhận được bài. Cám ơn. Xin cứ tiếp-tục.*

★ P. M. C. N. Gia-Định : *Nhận được bài thơ « Chúa ơi ! » Để tiện việc đăng-tải, xin vui lòng cho biết tên thiệt.*

Hình bìa : *Một cảnh đẹp Hồ Louise tại Alberta, Gia-nã-đại. (Ảnh H. Armstrong Roberts)*

THƯ VIỆN CỔ ĐỐC Christian Library

TÔN-CHỈ VÀ LẬP-TRƯỜNG

của

ĐẠO TIN-LÀNH

MẤY lúc gần đây trên báo-chí có những tin loan-truyền liên-hệ đến tinh-thần thuần-túy của đạo Tin-lành. Có người vội tưởng rằng đạo Tin-lành đã bỏ lập-trường thuần-túy tôn-giáo để bước vào lãnh-vực chánh-trị rồi chăng?— Không còn trung-thành với tôn-thỉ cao-trọng thiêng-liêng nữa sao?— Mặc dầu văn phòng Tổng-liên-hội của Hội-thánh Tin-lành đã có thông cáo rõ-rệt, trong đó minh-định chính-xác thái-độ và đường-lối của Hội-thánh Tin-lành là thể nào rồi. Nhưng, chúng tôi thấy cần phải lập lại lời Kinh-thánh do chính Chúa Jêsus-Christ bày giải «Tôn-chỉ và lập-trường của đạo Tin-lành»; để con cái chúa khỏi hoang-mang, hoặc có nghi vấn làm xáo-trộn đức-tin trong sự thuần-khiết của Tin-lành Đức Chúa Trời.

Khi đứng trước Tổng-đốc Phi-lát, Đức chúa Jêsus tuyên-bố: «Nước của ta chẳng thuộc về thế-gian nầy. Ví bằng nước ta thuộc về thế-gian nầy, thì tôi tớ ta sẽ đánh trận...» Vả, lúc bấy giờ dân Do-thái lầm tưởng, hoặc có ý phao-vu rằng Chúa Jêsus là nhà chánh-trị, lấy tôn-giáo làm nồng cốt, là lãnh-tụ cách-mạng chống La-mã đế-quốc, mưu lập lại nước Y-sơ-ra-ên (Do-thái). Họ tố-cáo Ngài với Tổng-đốc Phi-lát: «Chúng tôi đã thấy người xui dân ta làm loạn, cấm nộp thuế cho Sê-sa, và xưng mình là Đấng Christ, là Vua» (Lu. 23:2) Nhơn đó, Đức Chúa Jêsus minh xác rằng: «Thật,... ta là Vua. Nầy, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng-thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe tiếng ta» (Giăng 18:37).

Mấy lời đó, Chúa Jêsus chẳng những xác nhận rằng Ngài là vua dân Do-thái thôi đâu, mà cũng là Vua trên muôn vua nữa; vì nước của Ngài không thuộc về thế-gian nầy. Như vậy, nếu nước của Ngài không thuộc hạ giới, thì đường lối hoạt-động của Ngài là thuộc-linh; không cơ-cấu nào liên-quan đến lãnh-vực chánh-trị của đời nầy cả. Ngài nhấn mạnh, sở dĩ Ngài đã giáng-thế là chỉ vì để làm chứng cho lẽ thật của Đức Chúa Trời mà thôi. Thế là Chúa Jêsus quả-quyết lập-trường của đạo Tin-lành của Ngài là hoàn-toàn thuần-khiết và thuộc-linh theo chân-lý của Đức Chúa Trời; tuyệt nhiên không có tính-chất chánh trị nào xen vào cả. Vì đó mà các tôi tớ và môn-đệ Ngài không đánh trận để bảo-vệ Ngài khỏi bị nộp cho dân Do-thái.— Một sự biện minh rành mạch: Đạo Tin-lành không màu sắc chánh-trị và hoàn-toàn thuần-túy thiêng-liêng, nên người lãnh-đạo Tin-lành cũng không ra ngoài khuôn-khổ của lập-trường đó được. Sau khi thẩm-xét những biện-lý cao-siêu như thế, Phi-lát đã

phải công khai thừa nhận : « Ta chẳng thấy người nầy (Jêsus) có tội-lỗi gì cả » (Giăng 18 : 38).

Ấy vậy, Tin-lành của Chúa Jêsus-Christ nhằm mục-đích giảng rao đạo-lý, cứu-vớt tội-nhân, gieo rắc thiêng-liêng cho hồn người tươi tỉnh. Chúa Jêsus há chẳng từng phán : « Chúng ta hãy đi... để ta cũng giảng đạo ở đó nữa ; vì ấy là cốt tại việc đó mà ta đã đến » (Mác 1 : 38) « Vậy, Con Người đã đến, không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người » (Ma. 20 : 28). Thật, Đấng Christ Con Đức Chúa Trời đến thế-gian cốt hi-sinh mạng báu Ngài trên thập-tự-giá, đổ huyết thánh-khiết để chuộc tội cho loài người ra khỏi hình phạt trầm-luân. Bởi đó, ai tin đến công lao huyết báu của Ngài thì được tha tội, được tái-sanh làm con cái Đức Chúa Trời, tâm-hồn được bình-an, có đời sống mới trong nguồn sống phục-sanh của Đấng Christ từ Đức Thánh-Linh, và thể-hiện sinh-hoạt đạo-đức cơ-bản giữa đồng-bào xã-hội.

Trọng-tâm của đạo Tin-lành là chủ-trương phổ biến chân-lý cho linh-hồn nhân-loại, đưa dắt tội-nhân vào nước Đức Chúa Trời hưởng phước vinh-sanh. Vì Chúa Jêsus phán hứa : « Nước ta sẽ thành một mạch nước trong người đó, văng ra cho đến sự sống đời đời », và « Kẻ nào tin ta thì sông nước hằng sống sẽ chảy từ trong lòng mình » (Giăng 4 : 14 ; 7 : 38). Ấy vậy, tôn chỉ của đạo Tin-lành là thực-thi ý-chỉ Đức Chúa Trời, nhận trọng trách : giảng đạo cứu người trong danh Jêsus-Christ, phục hồi bản tánh đạo-đức cho nhân-sanh, khai-thác mầm mống thiêng liêng cho linh hồn người đời được nhẹ nhàng thơ thái. Ngoài đó ra, Chúa Jêsus cũng đã phán tỏ-tường rằng : Con cáo có hang, chim trời có ổ ; song Con người không có chỗ gối đầu » (Ma. 8 : 20). Cũng như Phi-e-rơ đã nói với người què nơi cửa đẹp của đền thờ : « Ta chẳng có tiền bạc chi hết. song điều ta có thì ta cho ngươi : Nhơn danh Đức Chúa Jêsus-Christ ở Na-xa-rét, hãy bước đi » (Công. 3 : 6). Thế là, Hội-thánh Đấng Christ từ ngàn xưa vẫn không khoa-trương thinh-thế vật-chất hình-thức, chỉ lưu-tâm rao-truyền danh Jêsus, Đấng quyền-năng sở-hữu của mình để cứu-độ thế-nhân.

Vả lại, chúng ta biết, trước khi Chúa Jêsus thăng thiên, một nhóm môn-đệ thưa Ngài rằng : « Lạy Chúa, có phải trong lúc nầy Chúa sẽ lập lại nước Y-sơ-ra-ên chăng ? Ngài bèn nghiêm-nghị đáp lời họ : «... *Ấy là việc các ngươi chẳng nên biết*. Nhưng khi Đức Thánh-Linh giáng trên các ngươi thì các ngươi sẽ nhận lấy quyền-phép, và *làm chứng về ta*... cho đến cùng trái đất » (Công. 1 : 7, 8). Như vậy chứng tỏ rằng Chúa Jêsus đã bác bỏ vấn-đề chánh-trị họ vừa đề cập, nhưng thế vào đó, Ngài ân cần ban cho họ sứ-mạng trọng đại là : *Làm chứng về Tin-lành cứu-rỗi của Ngài cho khắp cùng thế-hạ*. Từ đó, Tin-lành của Đức Chúa Jêsus-Christ và các nhà lãnh đạo thuộc-linh của Hội-thánh, vẫn giữ tôn chỉ vì lập-trường cố-hữu trong sứ mạng tối hậu của Ngài... Họ « cứ chuyên lo về sự cầu-nguyện và chức vụ giảng đạo » (Công. 6 : 4).

Còn về phần tín-hữu trong Hội-thánh đối với quốc-gia xã-hội, Kinh-thánh cũng đã chỉ-giáo đầy đủ cho bổn phận của một công-dân ; ai nấy có thể tự lựa chọn đường lối tiến thân phục-vụ quốc-gia với tư cách cá danh mình, ngoài cương-vị tôn-giáo, không lấy danh-nghĩa đạo Tin-lành và Hội-thánh mà làm cớ vấp-phạm nhiều người. Chúa đã phán : « Vậy hãy trả lại cho Sê-sa vật gì của Sê-sa ; và trả cho Đức Chúa Trời vật gì của Đức Chúa Trời. »

T. K. B.

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC Christian Library

« Ấy chẳng phải bởi quyền-thế, cũng chẳng phải bởi năng-lực, bèn là bởi Thần Ta, Đức Giê-hô-va vạn-quân phán vậy »
(Xa-cha-ri 4 :6)

Giáo-sĩ J. H. Revelle giảng
Mục-sư Lê-hoàng-Phu thông dịch

MUỐN ĐẮC THẮNG?

MƯỜI lăm năm trước khi những lời trên đây được chép ra, Xô-rô-ba-bên đã hướng-dẫn năm vạn người trở về quê cha đất tổ, sau một thời gian bị người ngoại bang bắt làm phu-tù. Đoàn người ấy trở về cố-quốc để lập lại quốc gia và tái-thiết đền thờ của Đức Chúa Trời. Chỉ hai năm sau, nền móng của đền-thờ đã được xây xong và hình như không có một trở ngại nào trong công việc ấy. Nào ngờ có những sự rối rắm bỗng dưng lại xảy ra. Một số người Sa-ma-ri, đã di-cư đến đất Giu-đa khi dân-tộc nầy bị bắt đi làm phu tù, đến cùng Xô-rô-ba-bên xin dự phần cộng-tác với ông trong công-việc xây cất đền thờ cho Đức Giê-hô-va. Họ nói : « Chúng tôi sẽ thờ lạy Đức Chúa Trời như các ông, chúng tôi cũng dâng của lễ cho Đức Chúa Trời . . . » Nhưng Xô-rô-ba-bên trả lời rằng : « Các ngươi không có phần chi với chúng ta trong việc tái-thiết đền-thờ của Đức Chúa Trời. »

Tại sao ông nói như thế ? Tại sao ông không hoan-nghinh đám người Sa-ma-ri ấy để kiến-thiết đền-thờ của Đức Giê-hô-va ? Tại sao ông không biết lợi-dụng họ để ích-lợi cho công-việc của Đức Chúa Trời ?

Sở dĩ Xô-rô-ba-bên có cái hành-động từ-chối quyết-liệt như vậy là vì ông ý-thức rằng đền thờ của Đức Giê-hô-va phải do chính dân-cư của Đức Giê-hô-va xây-cất, theo ý-chỉ của Ngài, chớ không phải do những người ở bên ngoài. Đó là một bài học quí-hóa cho chúng ta.

Kết-quả của sự cương-quyết của Xô-rô-ba-bên là người Sa-ma-ri trở lại tìm đủ mọi cách để ngăn-trở người Giu-đa trong

công việc xây-cất đền-thờ của Đức Chúa Trời. Họ thuê một số người làm cố-vấn, mưu-sĩ, sai đi yết-kiến Hoàng-đế để vu-cáo rằng bọn người Giu-đa kia là dân phản-loạn. Hoàng-đế lập tức ra chỉ-dụ ngưng hết thảy các công việc xây-cất đền-thờ của người Giu-đa. Và 14 năm trôi qua, mọi công-tác đều bị đình trệ, nên đền-thờ bị cỏ mọc rêu phong.

Trong thời gian ấy, dân-sự của Đức Chúa Trời làm gì ? Họ ngồi ngửa lưng ra sau, tay khoanh trước ngực và nghĩ trong lòng rằng thì-giờ chưa đến. Họ chỉ lo xây cất nhà riêng cho đẹp. Họ chỉ tìm cách có của-cải thật nhiều. Họ quên để đền thờ Đức Chúa Trời trước hết. Họ có vẻ nguội-lạnh, bơ-thờ và vô-tình đối với công-việc của Đức Chúa Trời.

Song, cám ơn Chúa, qua chức vụ trung kiên của sứ-giả của Đức Chúa Trời đã thuyết-phục được lòng của dân Giu-đa nên họ đã quay lại bắt tay vào việc tái-thiết đền-thờ. Đó là lúc Xô-rô-ba-bên nhận được lời yên-ủi nầy : « *Đây là lời Đức Giê-hô-va phán : Ấy chẳng phải là bởi quyền thế cũng chẳng phải là bởi năng-lực, bèn là bởi Thần Ta, Đức Giê-hô-va vạn-quân phán vậy* ».

Câu Kinh-thánh trên đây có 2 ý-nghĩa chánh, một là lời tiên-tri về sự thất-bại và một là lời hứa về sự đắc-thắng.

Chúng ta thấy lời tiên-tri về sự thất-bại ở đâu ? Đức Chúa Trời muốn phán cùng Xô-rô-ba-bên bởi những lời : *Ấy chẳng phải là bởi quyền thế, cũng chẳng phải là bởi năng-lực* » rằng nếu ngươi muốn xây-cất đền thờ của Đức Chúa Trời mà ỷ-lại loài người, sức-lực tài-năng hay quyền-thế của loài người, mọi phương-pháp, cách-thức của loài người thì ngươi sẽ thất bại. Đức Chúa Trời biết Xô-rô-ba-bên cần có những người thợ mộc, thợ-nề hoặc các hạng thợ chuyên môn khác nữa trong công-việc xây cất, nhưng Ngài cảnh-cáo ông đừng chỉ ỷ-lại vào những điều đó vì ắt sẽ thất-bại.

Ở trên là lời tiên-tri về sự thất bại, còn dưới đây là lời hứa về sự đắc-thắng : « *Bèn là bởi Thần Ta, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.* » Do lời nầy, Đức Chúa Trời muốn phán rằng, nếu ngươi là Xô-rô-ba-bên đặt hết lòng tin-cậy nơi Đức Giê-hô-va và nhờ sức toàn-năng của Ngài thì các núi non trở-ngại trước mặt sẽ được san-bằng. Ngươi là người đã xây xong nền móng sẽ còn sống cho đến ngày đền-thờ hoàn tất.

Lời Chúa phán với lòng chúng ta là Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-đạo, Tín-hữu thế nào ? Với câu Kinh-thánh Xa-cha-ri 4 : 16, chúng ta nên nhớ có sự phán trước về sự thất-bại và lời hứa chắc-chắn về sự đắc-thắng. Vậy tôi xin hỏi Đức Chúa Trời muốn dùng cách thức nào để thực-hiện công-việc Ngài tại Việt-Nam. Đức Chúa Trời đang kiến-thiết đền thờ tại đây không phải bằng gạch, bằng sắt, bằng xi-măng v.v... nhưng Ngài muốn kiến-thiết đền-thờ bằng những hòn đá sống, tức những người được chuộc bởi huyết của Đức Chúa Jêsus-Christ. Ngài dùng những người đầy-dẫy Đức Thánh-Linh làm vật-dụng xây-cất cũng như những người thợ để xây cất đền-thờ đều phải là những người hoàn-toàn đầu phục Đức Chúa Jêsus-Christ làm Cứu-Chúa và làm việc với sự đồng-công và dẫn-dắt của Đức Thánh-Linh. Vậy, nếu chúng ta tìm cách xây-dựng đền thờ Đức Chúa Trời bằng

THƯ VIỆN CỔ ĐỐC Christian Library

phương-tiện hay cách-thức nào khác, chắc-chắn chúng ta sẽ thất bại vì đến-thờ Đức Chúa Trời phải do Thần của Đức Chúa Trời hành-động qua Hội-thánh Ngài mà thôi.

Vì cớ đó, chúng ta phải tôn-trọng nguyên-tắc làm việc của Đức Chúa Trời. Đối với ý-định của Ngài, có nhiều khi chúng ta không nhận-thức hết được, y như trường hợp của Phi-e-rơ, khi nghe Đức Chúa Jêsus cho biết sẽ lên thành Giê-ru-sa-lem để chịu chết thì liền can ngăn Ngài rằng : « Chúa ơi, làm sao điều ấy xảy ra được. » Đức Chúa Jêsus quay lại phán với Phi-e-rơ rằng : « Hỡi Sa-tan. hãy lui ra sau ta »... Ngài có ý trách Phi-e-rơ : « Sao ngươi chẳng nghĩ đến việc Đức Chúa Trời ? Ngươi muốn ngăn trở chương-trình cứu-rỗi mà Ngài đã hoạch-định trước khi sáng thế hay sao? » Tôi thiết tưởng nhiều khi Chúa cũng phán những lời ấy với chúng ta. Chúng ta bị vương-vấn bởi chương-trình, kế-hoạch của thế-gian. Chúng ta muốn tổ-chức, muốn cai-trị Hội-thánh theo cách các chánh phủ cai-trị. Chúng ta muốn áp-dụng những phương-pháp của thế-gian là những điều thường đi ngược với chương-trình của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Trời phán : « Ấy chẳng phải bởi quyền thế, cũng chẳng phải bởi năng-lực, bèn là bởi Thần Ta . . . » nghĩa là Ngài chỉ dùng những gì Đức Thánh-Linh hành-động qua chúng ta. Ngài hành-động theo sự giảng-dạy một cách dường như là dại-dột theo mắt thế-gian. Ngài hành-động qua sự yếu đuối của người bằng lòng hy-sinh vì danh ngài.

Về điều thứ nhứt, có lẽ có người cho rằng sự giảng dạy không phải là điều quan trọng. Do đó người ta không quan tâm đến bài giảng, hoặc có để ý đến chăng nữa thì lại vì một nguyên-nhân phụ-thuộc nào đó thôi. Đức Chúa Trời không hành-động qua phương cách nào khác. Ngài không phân biệt người nam hay nữ dâng mình cho Ngài để giảng ra sự giàu có của Ngài cho thế-gian hư-mất ngày nay. Đức Chúa Trời khiến người thiếu đức-tin được nên-thánh do lời của Đức Chúa Trời. Ngài yên-ủi con cái Ngài qua sự rao-giảng lời của Ngài. Và trong thế giới nầy, không có gì quan-trọng bằng sự rao ra lời Đức Chúa Jêsus - Christ. Quí vị tin điều đó không ? Quí vị có để những thì giờ quí nhứt trong tuần lễ để chuẩn bị cho việc nghe hoặc rao giảng lời của Đức Chúa Trời mà không chú-ý đến điều gì khác chăng ? Sự rao giảng Lời của Đức Chúa Trời là quan-trọng nhứt vì Ngài dùng điều ấy chớ không phải các thứ tranh-biện, tổ-chức theo thế-gian để đem tấm lòng của người ta đến cùng quyền năng của Đức Chúa Jêsus-Christ.

Về điều thứ hai, Đức Chúa Trời hành-động qua sự yếu-đuối của chúng ta thế nào ? Ông Phao-lô có thế, bởi từng trải và thành-tích của mình, tự khoe-khoang rằng : « Tôi là một vị sứ-đồ đặc-biệt của Chúa, vì tôi đây đã được cất lên đến từng trời thứ ba. Các anh chị em con cái Chúa đều phải nghe theo tôi, lưu-ý đến tôi. Chỉ có một mình tôi có cái trình-độ thuộc-linh sâu-nhiệm, mạnh-mẽ mà thôi. » Đức Chúa Trời biết ông Phao-lô có thể bị cám-dỗ như thế, nên Ngài cho phép có một sự yếu-đuối như cái dằm xóc vào thịt ông. Ông Phao-lô không thích điều ấy, nên hằng ngày cứ cầu-nguyện với Đức Chúa Trời ; ông có thể than thở rằng : « Ôi, Chúa ôi, tôi đã dâng cả đời sống để giảng Tin-lành, nhưng sao Chúa lại để tôi phải chịu cái dằm xóc nầy, thật không giúp ích gì cho tôi cả. » Một ngày kia, Chúa đã

phán với Phao-lô rằng : « Con ơi, con bị cái dằm xóc vào thịt đã lâu ngày rồi, nó sẽ còn làm cho con đau lâu hơn nữa, nhưng ta muốn cho con biết rằng : Ân-điển ta đã đủ cho con rồi, sức mạnh ta đã nên trọn trong sự yếu đuối của con rồi. » Phao-lô đứng dậy tạ ơn Đức Chúa Trời vì đã tìm được lời giải-đáp. Phao-lô tìm thấy cái bí-quyết là « khi tôi yếu đuối ấy là lúc tôi mạnh-mẽ », khi ông cảm thấy mình bất-lực thì sức mạnh của Đức Chúa Trời giáng trên ông và hành-động qua ông. Vì vậy, ông rất vui mừng khoe mình về các sự yếu-đuối của ông.

Đức Chúa Trời không bao giờ thay đổi nguyên-tắc hành-động ấy. Ngài không dùng Quí vị vì Quí vị có văn-bằng tốt-nghiệp hay văn-bằng gì Ngài không dùng Quí vị vì quí vị giảng hay hay nói khéo hơn những người khác. Đức Chúa Trời không thể dùng chúng ta trước khi chúng ta nhìn nhận sự bất-lực hoàn-toàn của mình và quyền-năng trọn-vẹn của Ngài hành-động cho chúng ta. Nếu chúng ta sẵn-sàng bước đi trên con đường hy-sinh vì danh Chúa thì Đức Chúa Trời sẽ dùng sự dồ-dại trong cách giảng dạy của chúng ta cũng như sự yếu-đuối của chúng ta để kết quả cho danh Ngài. Muốn bước theo Đức Chúa Jêsus thì phải đi qua đường thập-tự-giá chớ không thể đi quanh ngõ nào khác được. Chính Đức Chúa Jêsus có phán nếu các môn-đồ muốn dự phần trong sự vinh-hiển tương-lai thì cũng phải dự phần trong sự đau khổ hiện tại. Chúng ta có tôn-trọng phương-cách làm việc của Đức Chúa Trời như thế không ?

Để đắc-thắng trong công việc xây dựng đền-thờ của Đức Chúa Trời, chúng ta chẳng những phải tôn trọng nguyên-tắc làm việc của Đức Chúa Trời mà còn cần phải nói đến một điểm nầy nữa là phải bảo-tồn sự hợp-nhứt của thân-thể Đấng Christ. Khi thân-thể của Đấng Christ có sự hợp nhứt thì Đức Chúa Trời mới có thể hành-động, tỏ ra quyền-năng của Ngài ; còn khi thân thể ấy chia rẽ thì vinh-hiển của Đức Chúa Trời bị mất đi. Phao-lô đã nói : « Chúng ta chỉ có một Đức Chúa Trời là Cha, chỉ có một Chúa là Đức Chúa Jêsus-Christ và chỉ có một Đức Thánh-Linh. Chúng ta chỉ có một đoàn-thể và một chân-lý mà chúng ta tin, chỉ có một báp-têm mà chúng ta dự phần sự sống chung, là sự sống duy nhứt từ Chúa truyền đến. Đó là sự hiệp nhứt của thân-thể Đức Chúa Jêsus-Christ. Chính Đức Thánh-Linh hành-động cho sự hợp nhứt ấy, nên khi có sự phân-rẽ, hoặc Hội-thánh với Mục-sư, Truyền-đạo hoặc Mục-sư Truyền-đạo với nhau thì chứng tỏ là có sự không vâng theo lời của Đức Chúa Trời. Chúng ta cần để Đức Chúa Trời thăm viếng lòng của chúng ta hầu cho không bao giờ làm hư hỏng sự hợp-nhứt của thân-thể Đấng Christ.

. . . . . .

Tóm lại, chúng ta cần có ơn-phước của sự phục-hưng, chúng ta khao-khát sự đắc-thắng trong công việc của Đức Chúa Trời. Muốn được những điều đó, chúng ta không thể nhờ-cậy loài người, hoặc phương-pháp xác-thịt, nhưng phải nhờ cậy quyền-năng của Đức Thánh-Linh, lo rao-giảng Tin-lành của Đức Chúa Jêsus-Christ, hy-sinh tiến bước trên con đường thập-tự và bảo-tồn sự hợp-nhứt của thân-thể Ngài.

Trích thuật bài giảng của Giáo-sĩ J. H. Revelle tại Hội-đồng Tổng liên-hội Nha-trang, ngày 23-4-64.

(*Ban Phát-thanh Tin-lành*)

THƯ VIỆN Christian Library

BIỆP-KHÚC ĐÊM BUỒN

« Nầy ta đến mau chóng » ;
(Khải-Huyền 22 : 12)

Đêm sâu thăm-thẳm
le-lói mấy vì sao,
đêm u-buồn thổn-thức nao-nao
văng-vẳng tiếng « nữ-thần-đêm » nức-nở
như buồn vương từ xa-xưa muôn thuở
âm-thanh trầm não-nuột
lạnh đường tơ
gờn-gợn... mong-mênh... phím nhạc ơ-hờ
mà in đậm nét đêm dài tím ngắt.
Tiếng hát lại chơi-vơi
bồng trầm dìu-dặt
đêm buồn dài diệu-vợi biết bao nhiêu
chừng trăm năm mà tưởng quá ư nhiều
dù hoa thắm, dù bướm đêm, đời vẫn đẹp
ta như thấy, trước máy vi-âm
tay em xiết chặt
chuyện buồn thương em kề-lề
Ôi ! lời ca tiếng hát.
âu-sầu ai-oán
Tiếng chim đêm
ngoài bốn mươi ;
sao mỏi mệt cả tâm hồn
đây đó thành sầu chưa đổ vỡ
Đời chẳng mặn...
Đèn đêm chừng chẳng tỏ (1)
Chùng tơ Văn . . .
ta vẫn còn nghe...
nghe tiếng em nghẹn-ngào nức-nở
thế-hệ mình... nhầy-nhụa... lênh-đênh
kiếp chim đêm không hót sao đành
xao-xuyến cả tinh-cầu...
lây lửa đỏ
tâm-tư lạnh buồn se lòng muôn thuở
ba ngàn thế-giới chứa vừa đâu
ta gượng cười...
tiếng em hát đêm sâu
thăm-thẳm ngục trần-gian...
đang Tận-Thế
Tiếng em vẫn buồn-tênh nức-nở
bao u-hoài thao-thức lắng nghe đêm
bao canh dài hiu-quạnh mông-mênh
đè chĩu nặng lòng gái trai trần-thế
bao người xưa
tình nặng Yêu-Thương
lòng bao-la trời bể
góp tiếng rồi, đàn trao lại chúng ta
em cứ hát buồn
ta chải chuốt lời ca
tô nhan sắc Thời-Gian
chuyền Lửa Sống
Rồi đêm đêm...
chim bướm cứ dập-dìu... Thơ-Mộng
ta nguyện-cầu... hy vọng...
Ngày mai...
Khi Ngài Về
cung nhạc đổi : Mừng Vui
Mở-Hội-Mùa-Xuân-Nhân-Loại
Hạnh-Phước chan-hòa
trời đất chói quang vinh
Rồi...
muôn hoa ngàn bướm khoe mình
Và... năm tháng sẽ vô cùng
Diễm-Tuyệt

ledinblan
Phan-rang

(1) Mathio 5 : 13-14

TIN TÌNH YÊU ĐÃ HỨA

« Ngài đã thương-yêu kẻ thuộc về mình trong thế-gian, thì cứ thương-yêu họ đến cuối cùng » (Giăng : 13 : 1 b)

JÊSUS chịu treo mình trên Thập-tự,
Để chúng sanh được sống cách vinh-quang.
Ngài cầu thay nhơn-loại, kẻ khổ-nàn,
Giúp ta sống cuộc đời người Cơ-Đốc.

✠

Không dám lấy sức riêng, thêm khó-nhọc,
Mà lại là phải tin-cậy nơi Ngài,
Vì biết rằng : « Khi Chúa đã yêu ai,
Thì luôn cứ yêu thương cho đến rốt. »

✠

Không nên nghĩ sâu-xa, lo cùng tột,
Chỉ tin Ngài và không cậy riêng mình,
Bạn cùng tôi sống vững một niềm tin,
Tin Cứu-Chúa, tin tình yêu đã hứa.

nguyenngocdiep
(An-Giang)

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC Christian Library

THÁNH-KINH
ĐẠI-CƯƠNG

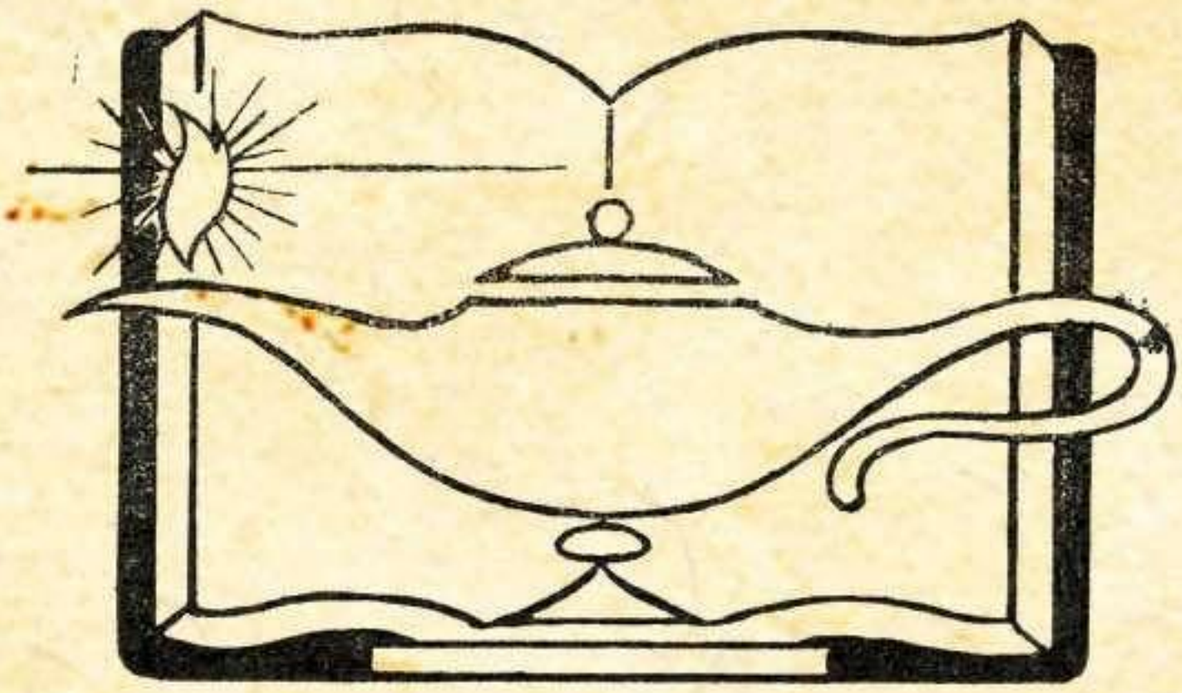

M. S. Quoc Foc Wo biên-dịch

XI — ĐẠI-CƯƠNG SÁCH I CÁC VUA

Lời chìa khóa: « Chẳng vâng theo Đức Giê-hô-va cách trọn lành như Đa-vít cha người » (11 : 4, 6 vân vân).

Câu chìa khóa: 22 : 19 ; và xem 9 : 4—9.

Yếu chỉ: Đức Giê-hô-va. vua Y-sơ-ra-ên ban phước cho kẻ vâng lời Ngài, hình phạt kẻ bội nghịch Ngài, tha thứ kẻ hối cải.

Bổn thân của sách nầy :

Sách nầy không biết tác-giả là ai. Còn thì giờ viết sách chắc là tại trước khi đền thờ thứ nhứt bị phá (8 : 8). Bởi vậy tác-giả sách nầy có lẽ là ông Giê-rê-mi, người đã được Thánh-Linh cảm động, ông đã gom góp các sự ghi chép của các ông Na-than, Gát (I Sử. 29 : 29) cùng các tiền nhân nữa mà viết nên. Sách nầy là sử-ký nước Y-sơ-ra-ên và nước Giu-đa bắt đầu từ Đa-vít cho đến đời A-háp và Giô-sa-phát, ước chừng trong một quảng thời-gian 118 cho đến 125 năm.

Đặc điểm của nội dung sách nầy :

1. Sách nầy chép trước hết về lệ người ta nắm sừng đền thờ để hòng bảo tồn tánh mạng (1 : 50 và 2 : 28). Ấy là lần thứ nhứt Kinh-thánh chép về lệ-chứng người ta được nhờ nơi thánh làm nơi bảo hộ mình.

2. Sách nầy chép trước hết về người ta quì gối xuống cầu nguyện (8 : 54). Trước đây, người ta cầu-nguyện chỉ đứng thôi (I Sa. 1 : 26). Song thực ra lúc ban đầu Sa-lô-môn cũng đứng mà cầu nguyện, khi sau mới quì xuống (8 : 22). Những người thờ « Ba-anh » thì quì xuống mà thờ lạy ; ấy giải nghĩa cho sự chép trong Quan-xét 7 : 5, 7 với I Vua 19 : 18. Bộ đội của Giê-đê-ôn có đến 9.700 người quì xuống mà uống nước, nên Chúa không lựa họ, họ quì « Ba-anh » quen rồi, nên uống nước cũng quì xuống. Còn 300 người được chọn thì không quì, vì không có tập quán đó, tỏ ra họ chưa hề quì lạy « Ba-anh » Song le, cách quì xuống mà cầu nguyện, vốn được Đức Chúa Trời duyệt nạp vì chính Chúa Jêsus cũng từng quì gối mà cầu-nguyện (Lu. 22 : 41).

3. Sách nầy ám-thị trước nhứt về một kỷ-niên mới cho lịch-sử. Trang 6 : 1 chép rằng kể từ lúc dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ai-cập cho đến lúc Sa-lô-môn bắt đầu xây dựng đền thờ là 480 năm ; nhưng kỳ thực là 573 năm. Bởi vậy có nhiều người

vì đó mà vấp ngã, tưởng rằng Kinh-thánh không đáng tin cậy! Song về phần những học-giả kỉnh-kiền thì đã khám phá ra 93 năm sai nhau đó chính là những năm về đời các quan-xét, tức những năm mà dân Y-sơ-ra-ên bị nô-dịch. Vậy là giải - quyết được vấn-đề rồi. Thì ra 480 năm ấy là kỷ niên lịch-sử thuộc-linh của Đức Chúa Trời. Trong 93 năm ấy, dân Y-sơ-ra-ên lìa bỏ Đức Chúa Trời, bị giày-vò ở dưới ách của kẻ xâm lược; họ không để cho Đức Chúa Trời cai quản họ. Nên Đức Chúa Trời không tính đến những năm mà họ bỏ đạo bỏ Chúa, sa vào tay của cừu - địch. Trong khi họ phạm tội cho đến lúc ăn-năn xưng tội, Chúa có ghi và nhắc đến, song Ngài cho những năm ấy là những ngày hoang phí không đáng kể, nên Ngài không cho vào sổ của Ngài.

4. Tại 5 : 5 và 8 : 27 sách nầy tỏ rõ trước hết cho chúng ta về quan - niệm đối với Đức Chúa Trời trong Cựu - ước. Xin chú ý rằng xây cất đền thờ không phải là để cho Chúa ở, song là để cho « danh của Giê-hô-va » Những người thờ hình tượng cất chùa xây miếu, họ tưởng rằng thần của họ sẽ ở trong đó. Nhưng Sa-lô-môn có sự nhận-thức rõ ràng hơn, người đã dùng lời: « Cho danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi » mà tỏ rõ ý-nghĩa sự xây cất đền thờ, ấy là chỗ chúng ta nên chú-ý.

5. Xin chú ý nữa về mấy chữ « Đức Chúa Trời người » với « Đức Chúa Trời tôi » trong 5 : 3 và 5 : 4, thấy rằng Sa-lô-môn đã lấy Đức Chúa Trời của cha mình làm Đức Chúa Trời của mình làm vinh.

6. Cũng xin chú-ý nữa về 4 điều dưới đây :

1) Người thứ nhứt nghe thấy tiếng kèn là lão tướng Giô-áp (1 : 41).

2) Tại 8 : 3 trong sách nầy cho chúng ta thấy một lệ chứng duy nhất về thầy tế lễ cũng khiêng hòm giao ước như người Lê-vi.

3) Tại 8 : 12 trong sách nầy cho chúng ta biết rằng : « Đức Giê-hô-va..., Ngài ngự trong nơi tối tăm mù mịt. » Lời đó đã khiến cho biết bao kẻ chịu khổ nạn và thử thách được yên-ủi lớn. Vậy hỡi anh chị em thân mến! Phải chăng đời thuộc linh của anh, chị em đương ở vào chốn bóng chết thâm u? Chớ buồn, nhưng hãy hân-hoan! Vì Chúa đương ngự trong nơi tối đen mờ-mịt với anh, chị em đấy! Sự tối tăm bề ngoài chỉ có thể nhốt bạn vào trong nơi sở tại của Chúa, chớ không thể ngăn cách bạn với Ngài.

4) Tại 8 : 43 và 60 trong sách nầy thốt ra sứ mạng của người Y-sơ-ra-ên đối với thế-giới ; chúng ta mong rằng họ sẽ không bao giờ bỏ bê.

Giáo-huấn trong sách nầy :

1. Mục đích biên chép của sách nầy là để nói rõ nguyên nhân sự hưng thạnh và suy nhược của nước Y-sơ-ra-ên. Nó vạch rõ khi người Y-sơ-ra-ên trung tín với Đức Chúa Trời thì nước họ hưng-thịnh ; còn khi họ lìa bỏ Đức Chúa Trời thì đạo-đức và quốc-gia họ cũng đều bại-hoại, suy nhược. Dị tượng trong 22 : 19 là cực kỳ quan trọng. Đức Chúa Trời ngự trên ngai Ngài, nắm giữ vương quyền, đối với kẻ hối tội cải quá và nghe theo lời phán của Ngài, thì Ngài thương-xót và ban ơn lành cho ; đối với kẻ phạm tội làm ác, thì Ngài giáng họa trừng trị và hình phạt.

2. Tiêu-chuẩn mới trong sách này là : « theo đường-lối Đa-vít » hoặc « bắt chước Đa-vít » (3 : 3, 14 ; 9 : 4 ; 11 : 4, 33, 38 ; 14 : 8 ; 15 : 3, 11). Thế mà, cả đến cái tiêu-chuẩn của loài người nầy, người ta cũng không đạt đến được!

Sự chia phần sách nầy :

1. Sự kiên-lập Vương-quốc 1 : —2.

(Sa-lô-môn dùng thủ-đoạn khả-bi nhưng cần phải mà lập vững quốc-vị mình).

1. Xin chú ý về các chữ « Vững bền» trong 2 : 12, 24, 45, 46.
2. Đa-vít già yếu (1 : 1—4).
3. A-đô-ni-gia mưu phản (1 : 5—9).
4. Na-than với Bát-sê-ba lập kế đối phó (1 : 10—31).
5. Sa-lô-môn chịu xức dầu làm vua (1 : 32—53).
6. Đa-vít lâm chung di chúc và thăng hà (2 : 1—12).
7. Sa-lô-môn giết kẻ phản mình (2 : 13—46).

II. Sự tôn - vinh của vương - quốc 3 : — 10 : (Quốc-thái dân an, thống nhứt vẻ-vang).

1. Xin chú ý 3 : 12, 13 ; 4 : 30 ; 8 : 11.
2. Sự kết thân sai lầm của Sa-lô-môn (3 : 1).
3. Khái huống tôn giáo của quốc-gia dân-tộc (3 : 2).
4. Tín-ngưỡng tôn - giáo của Sa-lô-môn (3 : 3 - 4).
5. Chúa hiện đến lần thứ nhứt với Sa-lô-môn (3 : 5 — 15).
6. Sự khôn sáng của Sa-lô-môn (3 : 16 — 28).
7. Sự phú-cường của triều Sa-lô-môn (4 :)
8. Sa-lô-môn tu sửa cung điện (5:—8)
9. Chúa hiện đến lần thứ nhì với Sa-lô-môn (9 : 1 - 9).
10. Vinh-dự của Sa-lô-môn (9 : 10 — 10 : 13).
11. Tài phú của Sa - lô - môn (10 : 14 — 29).

III. Sự phân xẻ Vương quốc 11 : 1 —12 : 24. (Thất sách và phản bạn).

1. Xin chú-ý 11 : 11 ; 12 : 17.
2. Sa-lô-môn bội-ước và quá cố (11:)
3. Rô-bô-am kế-vị và ngu muội (12 : 1—15)
4. Vương quốc phân xẻ ; Giê-rô-bô-am làm vua 10 chi phái (12 : 16-24),

IV. Sự suy vi của Vương-quốc 13 : 15 — 22. (Chiến-tranh và tai-nạn)

1. Xin chú ý về hiện tượng suy bại trong 14 : 27.
2. Giê-rô-bô-am bội đạo và chết (*12 : 25—14 : 20*).
3. Sự bội nghịch gớm ghiếc của Rô-bô-am và nhà vua Giu - đa (14 : 21—31),
4. Các vua Giu-đa (15 : 1—24).
5. Các vua Y-sơ-ra-ên (15 : 25—16: 34).
6. A-háp với Ê-li (17 :—22 :).

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC Christian Library

SỞ TUYÊN-ÚY TIN-LÀNH VÙNG 2 CHIẾN-THUẬT KÍNH CÁO :

Sở TUTL Vùng 2 CT chúng tôi dự-định ra một tờ Nguyệt-San lấy tên là NIỀM-TIN, đã được giấy phép ra. Nội-dung tờ báo sẽ gồm có những bài giảng, bài viết hoặc dịch, thơ, tùy bút, bài làm chứng của các quân-nhân giáo-hữu trong Vùng, và những mục hữu-ích khác, nhắm mục-đính nâng-đỡ tinh-thần quân-nhân giáo-hữu. Chúng tôi kính mời quí vị và các Bạn tham-gia viết bài xây-dựng tờ Báo của Quân-nhân giáo-hữu hầu qui vinh Danh Chúa.

Ngoài ra cũng xin quí Vị và các Bạn cầu-nguyện nhiều cho hầu chúng tôi được Chúa tiếp-trợ và duy-trì tờ báo để phục-vụ Chúa và anh em. Xin thành-kính cám ơn quí Vị và các Bạn.

Thư từ và bài vở xin gởi về địa-chỉ sau đây :

Mục-sư Tuyên-úy PHẠM-XUÂN-HIỀN
Sở Tuyên-úy Tin-lành Vùng 2/CT
KBC. 3192

TÍN-ĐỒ LƯU-LINH DƯỚI ÁNH-SÁNG

KINH-THÁNH

Bài của X. M.

ĐỪNG say rượu là một mạng-lệnh của Đức Chúa Trời được truyền phán qua môi miệng của Thánh Phao-lô như có ghi chép trong thư-tín Ê-phê-sô 5 : 18 « Đừng say rượu, vì rượu xui cho luông-tuồng. » Sách Châm-ngôn cũng có đề-cập đến rượu : « Ai bị sự hoạn-nạn ? Ai phải buồn thảm ? Ai có sự tranh cạnh ? Ai than xiết ? Ai bị thương tích vô-cớ ? Ai có con mắt đỏ ? Tất những kẻ nán trễ bên rượu, đi nếm thử rượu pha » (Châm. 23 : 29-30).

Có người muốn giải-thích mấy chữ đầu của câu Kinh-thánh trên đây một cách hài-hước rằng Đức Chúa Trời chỉ cấm « Đừng say rượu » chứ không cấm uống rượu. Uống rượu mà không say thì không bị cấm. Sự giải thích này mới nghe qua xem ra cũng có phần hợp lý. Nhưng nếu chúng ta chịu khó suy-nghĩ thêm ý-nghĩa của những chữ tiếp theo : » Vì rượu xui cho luông tuồng » thì chúng ta thấy rõ hậu-quả của rượu tai-hại như thế nào. Rượu là một thức uống làm cho người uống trở nên bại-hoại, luông-tuồng. Như vậy, chúng ta là những Thánh-đồ của Đấng Christ có nên uống rượu không? Hỏi tức là đã trả lời vậy.

Có điều chúng ta nên nhớ là trong Kinh-thánh có những điều không bị ngăn cấm một cách rõ-ràng như khiêu-vũ, hút thuốc chẳng hạn. Nhưng không phải vì thế mà người tín-đồ cứ nên khiêu-vũ và hút thuốc. Chúng ta không thể lý-luận : « Khiêu-vũ là một nghệ-thuật nên tôi vì muốn thưởng-thức nghệ-thuật mới đi khiêu-vũ. » Song chúng ta phải xét đến hậu-quả khiêu-vũ tai-hại ra sao. Hậu-quả của rượu là làm cho người uống luông-tuồng. Còn hậu quả của khiêu-vũ xin nhường quí độc-giả suy-nghiệm. Chắc những vụ án điển-hình như vụ « Cầm-Nhung » chưa phai mờ trong trí nhớ của quí bạn đọc.

Trong Kinh-Thánh Tân-ước, Thánh Phao-lô chỉ một lần đề-cập đến việc được phép uống rượu là khi ông khuyên Timô-thê nếu vì đau ốm bệnh-tật thì có thể dùng rượu như một vị thuốc để chữa bệnh (I Tim. 5 : 23). Nhưng chúng ta phải buồn lòng mà nhìn nhận rằng trong vòng tín-đồ cũng còn một số ít người uống rượu một cách tự-do, không hạn-chế. Chữ rượu tôi muốn nói đây bao gồm cả các thứ uống có men như « la ve (bière), « uých-ky » (whisky) « rượu chác » (vins), « sâm-banh » (champagne) v.v.... Sở-dĩ còn có những tín-đồ uống

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC Christian Library

rượu, theo thiển-kiến của kẻ viết bài này là vì những người uống các thức uống như «la-ve», «uých-ky», «rượu chát» v.v... không cho các thứ này là rượu. Họ nghĩ rằng chỉ thứ nước cất bằng nếp ủ men có tửu-tinh 37-40o bán ở các quán ăn bình-dân mới gọi là rượu. Còn các thức uống thuộc loại giải-khát như «la-ve» hay thuộc loại «khai vị» như huých-ky, sâm-banh thì không phải là rượu. Vì vậy nên đã có những tín-đồ coi sự uống la-ve, uých-ky, sâm-banh là một việc rất thường không đếm xỉa đến Lời của Đức Chúa Trời nói về cái hại của rượu.

Trước khi đi sâu vào vấn-đề, tôi tưởng chúng ta cần phải định-nghĩa chữ RƯỢU một cách chính-xác và sau khi đã có một định-nghĩa rõ-ràng về «rượu», chúng ta sẽ sắp loại thức uống nào thuộc loại rượu các con-cái Chúa không nên dùng và thức nào chúng ta được phép uống.

Theo định-nghĩa của cuốn Tự-điển Pháp «Petit Larousse», rượu là một chất lỏng lấy được bằng sự chưng cất các chất nước ngọt có men. Nói rộng ra, tất cả các thức uống có men đều gọi là rượu.» Cuốn Tự-điển phổ-thông Việt-Nam của Đào-văn-Tập định-nghĩa rượu: «là một chất nước thơm cay cất bằng lúa, gạo hay trái cây ủ với men.» Theo các định-nghĩa này, chúng ta không thể tách rời các thức uống có men chứa đựng tửu tinh ra khỏi định-nghĩa của rượu. Nói một cách khác, các thức uống có tửu-tinh nhẹ như «la-ve», «vang đỏ» (vin rouge) «vang trắng» (vin blanc) v.v... đều là rượu cả. Chúng ta không thể lý-luận rằng tín-đồ không nên uống thứ rượu nặng nhưng có thể uống thứ rượu nhẹ. Nói như thế chẳng khác gì bảo người tín-đồ có thể lấy cắp một cái trứng của người khác nhưng đừng lấy trộm con bò. Thành ngữ Pháp có câu: «kẻ nào lấy trộm được cái trứng thì cũng lấy trộm được con bò.» (Qui vole un oeuf, vole un beuf). Tội lấy trộm trứng ngang tội lấy trộm con bò. Như vậy, theo thiển ý của tôi, uống «la-ve» hay «rượu để trắng 40o» dưới mắt Chúa đều ngang nhau cả.

Tuy nhiên chúng ta cũng phải nhìn-nhận rằng khi dùng một thức uống có men, người tín-đồ uống với một tấm lòng vô tư, không nghĩ rằng sự uống loại nước có men là một việc không nên làm đối với một Thánh-đồ. Cũng có người uống để thưởng thức mùi vị cho biết, hoặc bị bạn thân mời-mọc nề quá mà phải uống. Do đó, chúng ta có thể tạm chia các trường hợp uống rượu của người tín-đồ ra như sau:

1.— Uống để thường-thức mùi vị;
2.— Uống vì nề bạn mời ép;
3.— Uống để thỏa thích vị giác.

(Còn tiếp)

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC Christian Library

tìm hiểu ?

Olive phụ-trách

Câu hỏi 8. — Sự cứu rỗi nghĩa là gì ?

Trả lời. — Cứu rỗi nghĩa là giải thoát khỏi tội-lỗi. Tội-lỗi đã có 3 ảnh hưởng quan trọng trên đời sống con người là : làm cho người cách xa Đức Chúa Trời ; người bị tội-lỗi trói chặt và làm nô-lệ cho tội-lỗi ; khi có tội-lỗi, người trở nên ích-kỷ và gây hận thù với nhau. Sự cứu-rỗi có tác-dụng giải-phóng con người ra khỏi tội-lỗi, và vì tội-lỗi có 3 ảnh hưởng vừa kể nên sự cứu-rỗi cũng nhắm 3 mục-đích là nhờ Jêsus-Christ, Đấng giải-cứu, người được kêu gọi trở về phục hòa với Đức Chúa Trời ; người được thoát khỏi ách thống-trị của tội-lỗi ; những hận thù được thay thế bằng một tình-thương đời đời. Sự chết của Chúa Jêsus thực hiện tính chất thứ nhất của sự cứu-rỗi, tính chất thứ nhì nhờ Thánh-Linh thực-hiện và tánh-chất thứ ba thực-hiện do sự thành lập Hội-thánh của Ngài.

Câu hỏi 9.— Tại sao có sự cám-dỗ ? và bị cám-dỗ có tội-lỗi gì không ?

Trả lời.— Ma quỷ là kẻ thù độc hại của chúng ta luôn tìm đủ cách để phá hại đời sống chúng ta. Nó đã cám-dỗ Chúa Jêsus cho nên không ai trong chúng ta hy-vọng thoát-khỏi sự cám-dỗ. Nó sẽ lôi cuốn chúng ta làm điều sai lầm bằng mọi phương-cách. Nó gợi lên trong trí chúng ta ham muốn ; sai khiến mắt, tai, miệng và ý-nghĩ chúng ta hành-động theo mưu-kế của nó. Nhiều khi nó thì thào trong lòng chúng ta những đề-nghị thật nguy hại mà chúng ta tưởng phát-xuất trong tâm trí chúng ta.

Nhưng bị cám-dỗ không phải là tội-lỗi. Thí-dụ : Một người đến rủ tôi đi tiếp tay ăn cướp ở một tiệm kia. Nếu tôi cương quyết chống đối và còn cảnh-cáo người đó về hành-động phi-pháp của hắn, thì không ai có thể kết tội tôi là thủ-phạm vụ cướp ấy được. Điều quan hệ không phải là giá-trị của sự cám-dỗ nhưng là thái-độ hưởng-

ứng đối với sự cám-dỗ hay là cự tuyệt. Chúa chúng ta cũng bị cám dỗ mọi cách y như chúng ta nhưng Ngài không hề phạm tội. Các bạn có thể sa chân vào những nơi sa-đọa, địa-ngục trần-gian, nghe bạo lời nài mời tội-lỗi nhưng vẫn không phạm tội vì đã được mặc những khí-giới Chúa ban cho. Vì nếu hễ có cám-dỗ là có phạm-tội thì Đức Chúa Trời chắc đã không cho phép Sa-tan cám dỗ chúng ta.

Đức Chúa Trời cho phép sự cám dỗ xảy ra vì mục-đích huấn-luyện chúng ta trong đức-tin nhờ cậy Ngài, cho chúng ta biết rằng sức-lực chúng ta vốn yếu-đuối và sự thành-tin của Ngài không bao giờ di-dịch. « Ngài tập tay tôi đánh giặc đến nỗi cánh tay tôi giương nổi cung đồng » (Thi. 18 : 34). Sự cám-dỗ sẽ trở thành một phước-hạnh cho những ai biết mình yếu-đuối và chạy đến Đấng toàn năng để nhận được sức chiến-thắng. Tuy nhiên theo lời hứa của Đức Chúa Trời, chúng ta sẽ không bị cám-dỗ quá sức chịu đựng của chúng ta bởi vì Đức Chúa Trời, trong mọi sự cám-dỗ sẽ mở cho chúng ta những con đường, những phương cách để thoát khỏi, miễn là chúng ta vâng trọn sự hướng dẫn của Ngài.

Câu hỏi 10.— Thưa ông người tín-đồ có nên đọc tiểu-thuyết không?

Câu hỏi thứ 10 trên đây là của một nữ độc giả. Xin các bạn đón xem câu trả lời ở số báo sau.

OLIVE hân hạnh tiếp được một số câu hỏi của độc giả gởi về, mong sẽ nhận được những câu hỏi khác thuộc về lãnh vực Giáo-lý hay sinh hoạt Tín-đồ Christ. Các câu hỏi xin gởi về cho OLIVE, hộp thơ 329 Saigon (Ngoài bì xin đề : Thánh-Kinh Báo: mục Tìm hiểu).

TA TÌM KIẾM GÌ ?

Có một người kia lượm được một đồng tiền trong một đường mương. Ông qua đời để lại một số xu đồng và tập ký-ức — những ký-ức về đường mương và cống-rãnh.

Chúng ta có thể mài-miệt chăm chú vào các công việc không quan-trọng đến nỗi bỏ lỡ mất bao nhiêu điều quan trọng trong đời.

Chúng ta không thể trọn đời cứ tìm kiếm trong các cống rãnh mà mong-mỏi thấy được vinh-quang Đức Chúa Trời. Chúng ta không thể phó mặc mình cho tội-lỗi để bị cướp mất phần thưởng to lớn nhất là : Sự tương-giao với Đấng Christ.

THAY ĐỊA - CHỈ

- Mục-sư LÊ-CHÂU Hội-thánh Tin-lành Hộp thư 24 Quảng-Ngãi
- Truyền-đạo-sinh HUỲNH-VĂN-BÉ Hội-thánh Tin-lành Biên-hòa
- Truyền-đạo NGUYỄN-PHÚ-NGỌC Hội-thánh Tin-lành Sông-cầu

ĐÂY ! TIỂU-SỬ CỦA MỘT

LÃNH - TỤ CẢI - CHÁNH

MARTIN LUTHER

Faith Coxe Bailey

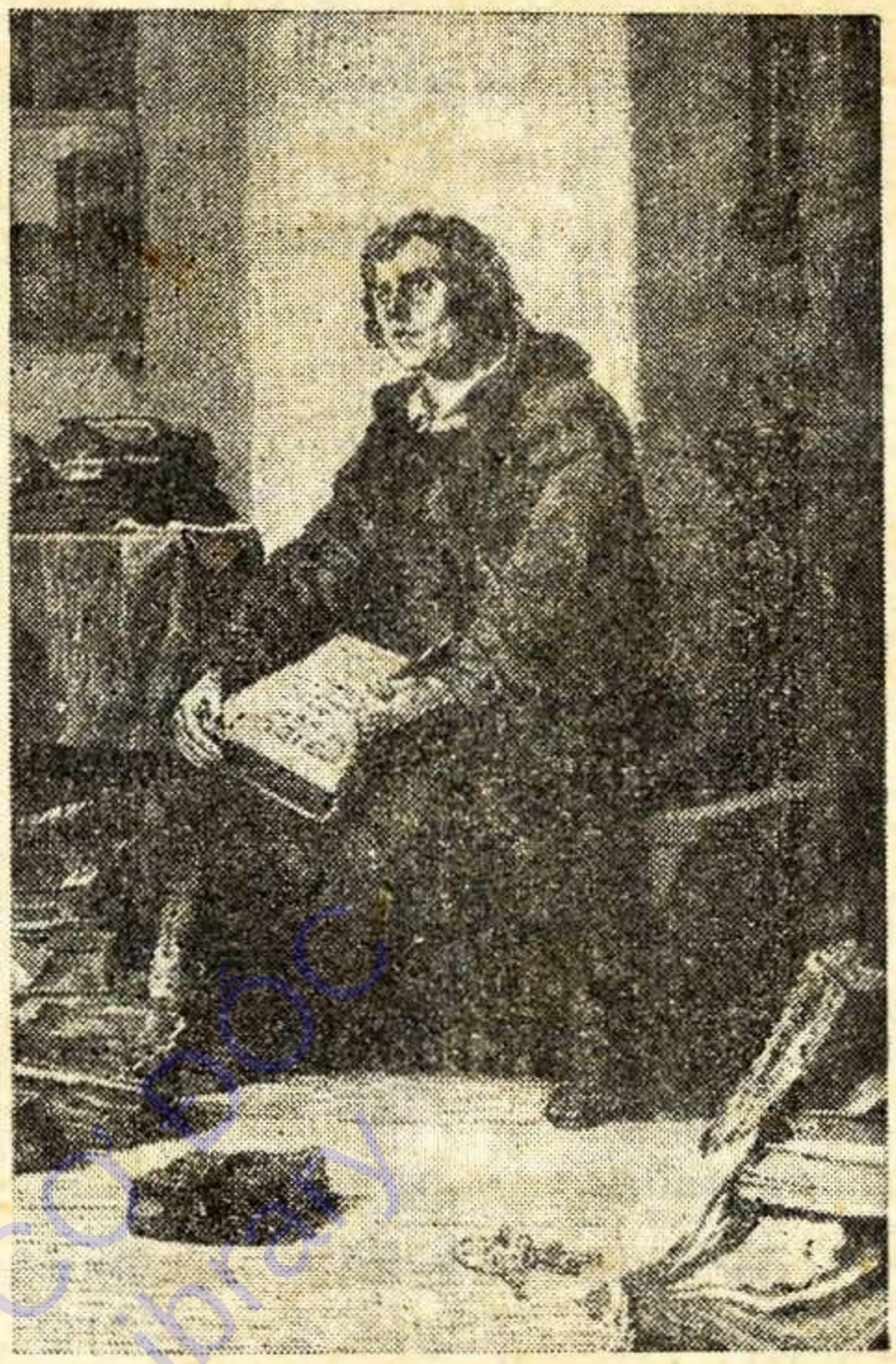

Khi Luther giở Kinh-thánh ra, thế-giới bắt đầu chuyển-động.

CHIỀU hôm ấy, Martin Luther đang đi trên con đường làng giữa hai hàng cây cao ngắt, lòng lâng lâng nhẹ. Chàng là một sinh-viên luật - khoa trẻ tuổi thuộc Đại-học Erfurt. Chàng không dám mơ ước được bước chân vào ngưỡng cửa Đại-học, bởi vì cha chàng chỉ là một thợ mỏ nghèo nàn. Nhưng người cha ấy đã dành dụm trong bao năm làm lụng để đưa con vào Erfurt. Chàng thấy đời mình như một phép lạ.

Đang nghĩ ngợi mông lung, bỗng một làn sét nổ vang trên đầu chàng, Luther sợ cuống cuồng, tay ôm đầu mọp xuống đất. Chàng kêu to « Lạy thánh Anne xin hãy cứu tôi » và kinh hãi khi nhìn thấy một thân cây lớn bị bổ dọc, đổ xuống. Chàng tối mắt lại. Các từng trời như bật mở trước mắt chàng. Chàng khẩn nguyện « Xin cho tôi sống, tôi quyết sẽ hiến mình làm một tu sĩ. »

Lời nguyện ấy đã trở thành một lời thề, không gì có thể thay đổi được. Mặc dầu bạn bè chống báng mãnh liệt. Thật ra trong lúc thân cây to lớn bị bổ dọc ra đổ xuống, chàng đã nhìn thấy tội lỗi của mình và cảm biết phải đến phục hòa với Đức Chúa Trời.

15 ngày sau đó, 17-7-1505, có một đoàn sinh-viên Đức tiễn chân Luther lên đường vào tu-viện. Họ đi với chàng cho đến ngoại ô Erfurt, họ buồn rầu từ biệt chàng.

Chàng đã quyết tìm sự bình an trong lương tâm. Chàng quyết xin được ơn thương xót của Đức Chúa Trời. Chỉ vì thế mà chàng đã phải lê lết trên nền tu - viện, đi hành khất ngoài đường phố, khẩn-nguyện trước bàn thờ, xưng tội. Chàng hết lòng xưng tội, đào bới trong linh - hồn mình những tội lỗi bé nhỏ nhứt để xưng ra. Chàng hành xác cho thật cực khổ, đi ăn xin nhiều hơn, kiêng ăn cho đến nỗi không còn sức để lết đi cầu nguyện nữa. Chàng chịu ngủ lạnh lẽo trên nền nhà vỡ nát. Đọc kinh lần hạt cho đến nỗi giọng chàng chỉ

THƯ VIỆN CÔNG GIÁO
Christian Library

còn là những tiếng thì thào yếu ớt. Chàng hy-vọng Đức Chúa Trời sẽ đoái thương chàng.

Nhưng sự khổ hạnh không đủ. Chàng vẫn chưa tìm thấy sự bình an.

Tháng 11 năm 1510, sau một năm thuyết pháp và giảng dạy, chàng đến La-mã, vào một tu viện nhỏ bé. Chàng cố tìm sự bình an ở nơi nầy. Khi chàng đi dạo trên đường phố La-mã, nóc nhà thờ Thánh Phi-e-rơ đồ sộ hiện ra trước mặt chàng như một viên bích ngọc khổng lồ. Bước vào bên trong, những thánh tích bày trong những tủ lớn làm chàng hoa cả mắt. Một người bạn tu-sĩ bảo nhỏ chàng : « Hãy trèo lên những bậc thang Phi-lát, đến đỉnh thang anh sẽ gặp sự bình an và nhận thêm một phước hạnh nữa. »

Bậc đá lạnh lẽo cọ mạnh vào đầu gối chàng khi chàng quì lên bậc thứ nhất. Theo đúng nghi lễ, chàng cũng cúi xuống hôn bậc đá một cách cung kính. Áo chàng kéo lê phía sau. Chàng lết lên bậc kế tiếp, lại cúi xuống hôn, miệng vẫn lầm rầm đọc kinh. Người ta bảo mỗi cái hôn ấy làm cho cha chàng được bớt một phần đau khổ trong lò luyện tội, và khi đã hôn trọn những bậc đá, sẽ nhận được phước lớn.

Khi lên đến đầu thang Phi-lát, chàng thẳng người lên để chờ nghe tiếng của Đức Chúa Trời. Nhưng không, chàng chỉ nghe văng vẳng trong tâm hồn mình những tiếng thì thầm phê - bình và chỉ-trích của các tu-sĩ ; chàng ngửi thấy hương thơm của những thức ăn cao lương mĩ vị chất đầy trên bàn Giáo-hoàng ; chàng thấy ánh lấp lánh của những đồng tiền vàng chuyền qua tay các linh-mục. Mỗi bậc thang phải hôn một cái, thế là nghĩa gì ? Chàng quay lại, đứng thẳng lên, từ từ đi xuống thang lòng đầy bất mãn.

Từ La-mã, chàng trở về Erfurt và mùa hè năm 1511 Luther trở thành một giáo-sư của Đại-Học Wittenberg. Nhưng chàng vẫn khoác lên mình tấm áo buồn thảm. Nỗi buồn theo chàng vào cả những giờ chàng dạy giáo-lý. Chàng nhận biết những sự xưng tội vẫn quan-trọng hơn những lời giảng thuyết của chàng, chúng vẫn ray rứt chàng.

Một đêm trời lạnh lẽo, chàng chạy đến xưng tội với Linh-mục Staupitz thuộc dòng Augustin. Staupitz bảo với chàng : « Con ơi ! Con đừng ray rứt mãi về những tội lỗi nhỏ » Luther đau khổ trả lời : « Không, con phải cố nhớ tất cả những tội của con và xưng ra hết thì con tin chắc sẽ tìm được sự tha thứ của Đức Chúa Trời » Staupitz lắc đầu bảo : « Quan tâm đến những tội vặt vãnh ấy thì rất là vô lý. Con chỉ nên đến với ta khi nào con thật phạm tội thôi. »

Martin Luther quay đi, bỏ ra ngoài. Staupitz cũng bước theo. Hai người đi bên cạnh nhau trên lối đi trong vườn tu - viện. Staupitz nói : « Ta biết linh-hồn con đang đau khổ, và ta có món thuốc chữa lành. Ta muốn con đỗ tiến-sĩ và dạy Kinh - thánh ngay trong Đại-học nầy ».

Luther nói : « Con làm việc ấy sao được. »

« Con quên món linh-dược mà ta nói rồi, con nhớ rằng khi con muốn dạy Kinh thánh con phải đọc Kinh-thánh. Và chính phương cách nầy chữa lành hiệu nghiệm nhất mỗi đau thương của linh - hồn. Từ trước nay con chỉ mới đọc sách của Augustin và các tác-giả khác, những người ấy chỉ viết về Kinh-thánh. Bây giờ con hãy đi vào ngay những lời Kinh-thánh. »

Luther trở về, những ngày sau đó, trong một căn phòng tĩnh mịch hướng ra một khu vườn, chàng chăm chú đọc Kinh-

(Xin xem tiếp trang 33)

KHOA-HỌC và CỨU-CHÚA

Hê-bơ-rơ 11 : 3

I Ti-mô-thê 6 : 20

(*Tiếp theo*)

Thiên-văn-học có thể nói cho ta biết khoảng cách giữa trái đất và mặt trời, mà nó không thể nói cho tội-nhơn lòng bác-ái tha-thứ của Đức Chúa Trời đã dời tội-lỗi xa-cách họ là bao xa.

Hóa-học có thể cho chúng ta thứ xà-bông tốt nhứt, nhưng nó không khám-phá ra được phương-pháp nào để tẩy sạch tội-lỗi trong lòng người.

Phải, khoa-học có giới-hạn. Và không nhà sáng-chế nào có thể thay một cõi lòng bị sự buồn-rầu làm cho tan-vỡ. Không một nhà thám-hiểm nào có thể khám-phá một biển-cả thật sâu-thẳm để nhận chìm hết sự hối-hận. Không một họa-sĩ nào có thể vẽ một đứa trẻ tươi cười để trao vào tay của một bà mẹ không con và không một nhà hóa-học nào tìm được trong phòng thí-nghiệm của mình một môn thuốc giải-độc cho tội-lỗi.

Khoa-học có thể lấy ra từ lò luyện than một chất ngọt hơn mật gấp trăm lần và thơm hơn các thuốc thơm A-ra-bi, nhưng vẫn không làm dịu được bàn tay phạm tội mặc dù nhỏ đến đâu. Tất cả những điều khoa-học có thể làm là phát-giác thế-giới thiên-nhiên nhờ vào sự luận-lý và kinh-nghiệm.

Chúng ta còn hi-vọng gì khi vì quá ham-thích hiểu biết chúng ta đã để cho lửa trên bàn thờ Tin-lành của chúng ta tàn-tắt? Còn hy-vọng gì khi sự văn-minh có thể làm ra nước đá trong xứ nhiệt-đới mà không biết dùng thập-tự-giá để tấn-công những tập-tục nguội-lạnh và làm điều ấy với quyền-lực của Thánh-Linh? Hoặc khi bổ-khuyết nhãn-quang bằng năng-lực của kiến viễn-vọng đặng ngắm xem các quang-cảnh cách xa chúng ta hằng triệu cây số, khoa-học lại dẫn-dắt chúng ta vào sương-mù làm cho chúng ta không còn nhìn thấy Đấng Christ! Khi nhờ vô-tuyến truyền-thanh chúng ta nghe được những tiếng sôn-sao nhỏ nhứt trên khắp thế-gian mà chúng ta lại điếc hoặc bất-tuân đối với tiếng của Đấng làm trỗi lên tiếng kèn của cõi đời đời! Khi mê âm-thanh của đại phong-cầm trong các thánh-đường, chúng ta không còn nghe giai-điệu du-dương thiên-thượng trong lòng của ta nữa. Khi nhờ điện-thoại chúng ta đã gia-tăng năng-lực của tiếng nói để đạt tới các lục-địa xa-xăm, chúng ta lại giảng ra một Đấng Christ «văn-hóa» chớ không phải là Đấng Christ chịu đóng đinh trên

HÌNH ẢNH

1

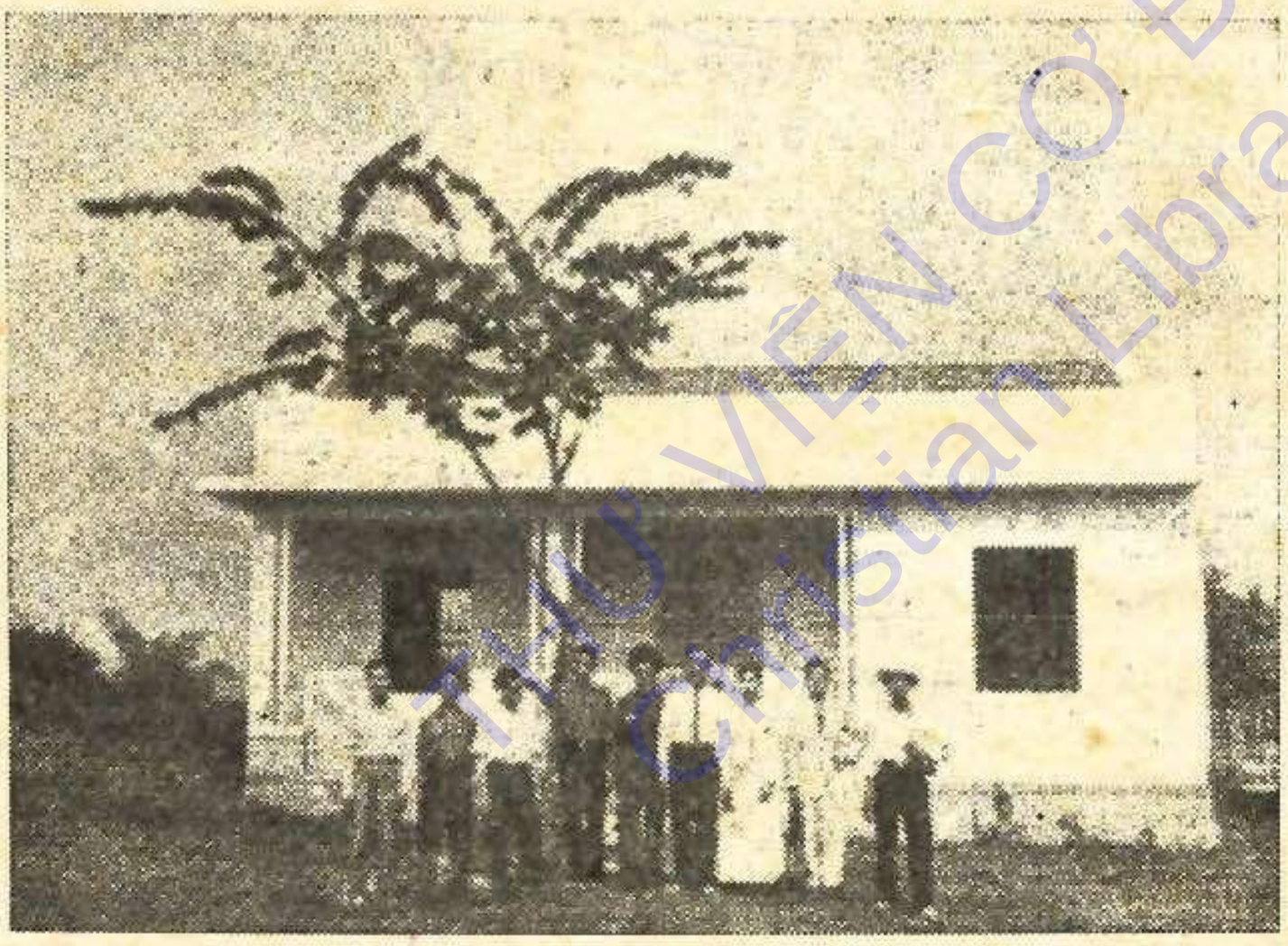

2

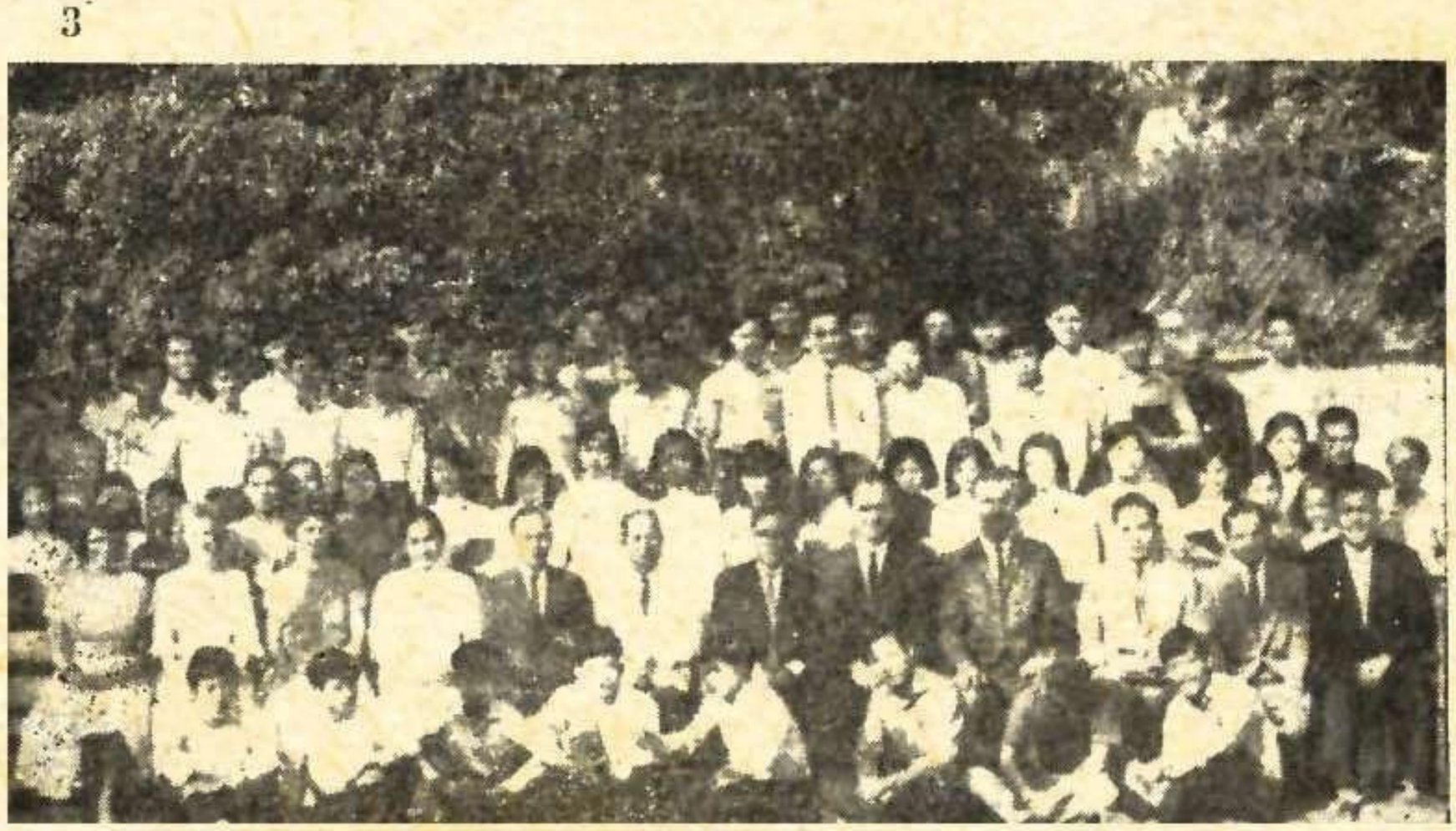

3

Hình theo thứ

(Hình 1) Trụ-sở tạm

(Hình 2) Tư-thất mới làm nơi

(Hình 3) Thánh-Kinh

(Hình 4) Mục-sư Phạ

(Hình 5) Nữ Thiếu-n

(Hình 6) Hội-thánh H

(Hình 7) Nhà thờ Ar hiện c

THƯ VIỆN CỔ ĐỐC
Christian Library

THỜI - SỰ

4

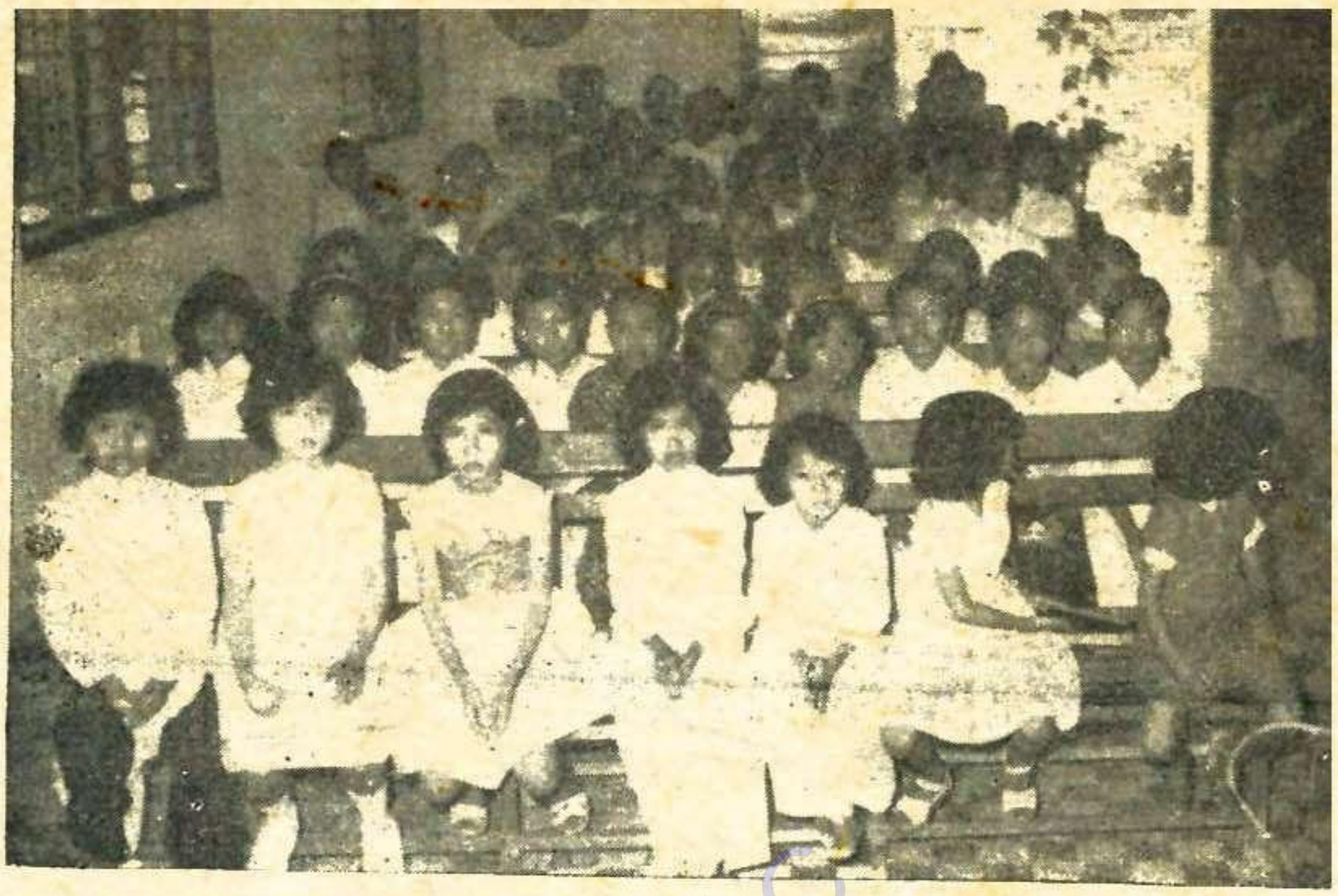

5

6

7

từ 1 đến 7

Hội-thánh Tin-Lành Phú - Bồn i Bồng-Sơn để tạm ıóm họp cho tín-đồ ıu-Học Bắc Trung Phần ăn-Thâu đang làm Báp-tem tại Võ-Xu rong buổi họp bạn Hội-thánh Đức-Tôn ngày Khánh-thành i (Đà-nẵng) cung-Chúa ngày 31-5-64

THƯ VIỆN Christian Library

thập-tự-giá ! Khi có thể dò xét tinh-tủy của xương nhờ quang-tuyến X, chúng ta lại không màng đến việc thấu suốt các bí-ẩn của Chúa ?

Bởi Cứu-Chúa chớ không phải bởi khoa-học, xứ sở chúng ta có thể tìm lại sự vẻ-vang lịch-sử. Bởi Cứu-Chúa chớ không phải bởi khoa-học, lý-tưởng cơ-đốc có thể tái-lập địa-vị của nó trong tâm-thần và linh-hồn của nhơn-loại, sau khi thuyết duy-lý đã bị phá-sản cách rõ-rệt.

Bởi Cứu-Chúa chớ không phải bởi khoa-học, một sự đổi mới có thể thực-hiện với ý-nghĩa thiêng-liêng và đúng-đắn của đời sống trong một thời-đại mà hằng triệu người không còn nghĩ đến Đức Chúa Trời và không còn biết kính-sợ gì là gì cả.

Chỉ có Cứu-Chúa chớ không phải khoa-học mới có thể giải-lý những nan-đề trong thời-đại rối-ren của chúng ta. Ngài có thể trấn-tĩnh sự náo động của dục-vọng, hãm bớt tính nóng-nảy, giải-thoát sự kiêu-ngạo dại-dột, che đậy mọi sự phẫn-nộ vô-lý, giết chết tinh-thần thù-hiềm. Ngài có thể loại bỏ khỏi tâm-hồn tánh tự-tư thường làm tê liệt, trấn-tĩnh sự sốt-nhiên và chữa-trị sự sợ-hãi, tiêu-diệt mọi sự dị-đoan và sau rốt trừ tuyệt thói ích-kỷ khiến cho sự sống trở thành trái-thường và ngây-dại.

Bởi Cứu-Chúa chớ không phải bởi khoa-học, chúng ta có thể hưởng-thụ cái năng lực kỳ-diệu của đức-tin làm cho những việc khó trở thành dễ, vì trong Đấng Christ,có sự giải-lý cho tất cả mọi nan-đề và sự chắc-chắn của những điều chúng ta hi-vọng, những điều « vô hình còn lại đến đời đời. »

Nói cách khác, chúng ta hãy hiểu rằng Cứu-Chúa của thế gian chớ không phải khoa học, gồm chứa sự đầy-dẫy, và, hôm nay, Ngài vẫn muốn trở thành một điều rất cần-thiết cho thế gian là : sức mạnh cho kẻ yếu, sự yên-tịnh cho kẻ bối-rối, sự cân-bằng cho kẻ bất-định, sự bền-chí cho kẻ vội-vàng và sự khôn-ngoan cho người ngu-dốt, sự nhân-từ êm-ái cho những tâm hồn buồn-thảm, sự yêu-thương cho những kẻ không được thương, sự rộng-rãi cho kẻ hà-tiện, sự can-đảm cho kẻ nhút-nhát, sự lạc-quan cho kẻ bi-quan, sự giàu-có cho kẻ nghèo nàn, và chót hết, sự đắc thắng trên tinh-thần của kẻ chỉ nương cậy nơi mình.

— Chúng ta sẽ đến cùng ai ? Đến cùng khoa-học chăng?

— Không! Hãy đến cùng Cứu-Chúa Jèsus-Christ là Đấng có sự sống đời đời, là Đấng phán rằng :

« Ta là sự sáng của Thế-gian. Kẻ nào theo Ta không đi trong nơi tối-tăm, nhưng sẽ có Ánh-sáng của sự sống. » (*Giăng 8 : 12*) *và « Nếu kẻ nào hầu-việc Ta, thì Cha ta ắt tôn-quí người »* (*Giăng 12 : 26*).

Robert G. Lee
N.T.H. trích dịch
(L.B.R. 531)

ĐỨC CHÚA JÊSUS
★★★★★★★★ SẼ ĐƯỢC CỨU

☞ *Sứ-đồ 16 : 25-34*

HÃY tin Đức Chúa Jêsus-Christ thì ngươi và cả nhà ngươi sẽ được cứu-rỗi.» Đó chẳng những là câu trả lời của Sứ-đồ Phao-lô đối với người đề lao tại thành Phi-líp xưa, mà cũng là sứ-điệp chung cho tất cả nhân-loại sống dưới ách tội-khiên và dưới sự đoán phạt kinh-khiếp của Đức Chúa Trời. Người ta tưởng tội-nhân phải làm gì mới có thể nhận được sự cứu-rỗi và giải-thoát, nhưng Tin-lành ân-điển của Chúa Jêsus-Christ bảo hãy tin mà thôi chớ không làm gì cả. Vì loài người có làm suốt đời đi nữa cũng chỉ là làm tội «*mọi việc công-bình của loài người chỉ là áo nhớp trước mặt Đức Chúa Trời.*» Muốn được cứu-rỗi trọn-vẹn bạn chỉ tin Đức Chúa Jêsus là Cứu-Chúa duy nhất đã đến thế-gian đổ huyết vì tội của bạn và sống lại để cứu chuộc bạn. Bạn phó thác đời sống bạn cho chính Ngài, và đặt tất cả hi-vọng vào trong tình thương của Ngài. Bạn nhận lấy sự công-nghĩa toàn-vẹn của Ngài, đó chính là bạn được cứu-rỗi.

Theo sự giải-thích của một Tôn-giáo kia thì đức-tin là «**nằm sải dài**» nghĩa là đặt mình trên một vật gì. Bạn tin, tức là bạn đặt đời sống bạn trên Đấng Christ. Bạn chạy đến với Chúa Jêsus ; an nghỉ trên Ngài, giao phó mình cho Ngài. Làm như thế chính là bạn đã thực-hiện «đức-tin để được cứu chuộc.»

Lại đức-tin có một điểm khác nữa là tin rằng Đấng Christ là Đấng thật như lời người ta đã nói, và Ngài sẽ thực-hiện những điều Ngài đã hứa. Kinh-thánh bày tỏ Jêsus-Christ là Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời mang thân xác con người, với một bản tính toàn thiện, làm một của lễ chuộc tội thay thế chúng ta, và gánh lấy tội-lỗi chúng ta trên thân-thể Ngài tại Thập-tự. Kinh-thánh cũng bày tỏ Ngài đã chấm dứt vi phạm, kết-liễu tội ác và đem lại sự công-nghĩa đời đời.

Những trang sách thánh còn cho ta biết rằng Ngài «*Đã sống lại từ kẻ chết*» rằng «*Ngài luôn luôn sống để cầu thay cho chúng ta*» rằng Ngài đã ngự lên trong vinh-quang và sắm sẵn Thiên-đàng để dành cho dân Ngài, và chẳng bao lâu Ngài sẽ trở lại để đoán xét thế-gian. Chúng ta tin chắc điều đó sẽ xảy đến, vì đây là lời chứng của Đức Chúa Trời, là Cha : «*Nầy là con yêu dấu của ta ; hãy nghe lời con đó.*» Chính Đức Thánh-Linh cũng làm chứng về Đấng Christ qua những lời Kinh-Thánh và qua những phép lạ cùng những sự biến đổi được thực-hiện nơi tấm lòng của con người. Đó là bằng cớ chúng ta tin rằng lời chứng nầy là thật.

THƯ VIỆN CỔ ĐỐC Christian Library

Đức-tin cũng công-nhận rằng Đấng Christ sẽ thực-hiện điều Ngài đã hứa: rằng vì Ngài sẽ không loại bỏ những người đến cùng Ngài nên chắc chắn Ngài không từ chối người nào bằng lòng đến cùng Ngài. Đức-tin cũng tin chắc rằng Ngài phán *«Nước ta cho sẽ thành một một mạch văng ra cho đến sự sống đời đời»* sẽ thực-hiện trong chúng ta, và tạo thành trong chúng ta một đời sống thánh khiết.

Khi chúng ta đã tin Ngài thật là Đấng như lời người ta đã nói, và chính Ngài thực-hiện được những điều Ngài đã hứa thì chúng ta phải đến một bước quan-trọng nữa mà nói rằng: **«Ngài sẽ bày tỏ chính mình Ngài cho tôi, Ngài sẽ làm những điều Ngài đã hứa với tôi. Tôi giao phó trọn chính mình trong tay Ngài, và tôi an nghỉ trên lời hứa của Ngài rằng Ngài sẽ làm như lời Ngài nói»** Đó là đức-tin dẫn đến sự cứu rỗi, và ai có lòng tin đó sẽ được sự sống trường cửu. Dù nguy hiểm và khó khăn, dù tối tăm và thất-vọng, dù tàn-tật và tội-lỗi, ai bằng lòng đến cùng Cứu-Chúa Jêsus, tin cậy nơi Ngài đều không bị định tội và sẽ không bị phán xét.

Tôi tin chắc rằng Thánh-Linh của Đức Chúa Trời sẽ dùng những lời nầy để đưa bạn vào sự cứu rỗi đời đời của Ngài, bởi bạn quyết-định đến cùng Cứu-Chúa Jêsus.

Bạn thân mến, tôi e rằng bạn biết điều mình phải làm; bạn lại không chịu làm. Thà một đức-tin rất nhỏ bé nhưng là một đức-tin hành-động còn hơn là một lý-tưởng cao xa chỉ nằm trong lý-thuyết. Văn-đề trọng-đại ấy là tin Chúa Jêsus ngay trong lúc nầy, đó là điều cần của bạn. Một người đang đói và có sẵn một bữa ăn ngon, mặc dù người ấy không biết sự tiêu hóa sẽ thực hiện bằng cách nào, hoặc giải-phẫu miệng mình ra sao. Nhưng người đó sống được là nhờ đã ăn. Có thể một người thông-minh hơn biết rõ về khoa nuôi-dưỡng thân-thể, nhưng nếu không ăn, người ấy sẽ chết, dầu kiến-thức người ấy có rộng rãi đến đâu đi nữa.

Chắc chắn hiện nay có nhiều người xa cách Đức Chúa Trời và ở trong địa-ngục, đã hiểu rõ giáo-lý đức-tin nhưng vì đã không chịu tin nhận. Trái lại có nhiều người không định-nghĩa được đức-tin nhưng được bước vào trong cõi vinh-quang với bao nhiêu hạnh-phước vì họ đã tin cậy Chúa Jêsus. Xin các bạn hãy chú ý đến sứ-điệp nầy: *«Hãy tin Đức Chúa Jêsus, thì ngươi và cả nhà sẽ được sự cứu-rỗi.»* **Hãy tiếp-nhận Chúa Jêsus, đời bạn sẽ được thay đổi và tương lai bạn sẽ được bảo đảm một cách chắc chắn trong Đức Chúa Trời hằng sống và trong quyền-năng vô lượng của Cứu Chúa Jêsus.**

M. S. Trần-trọng-Thục

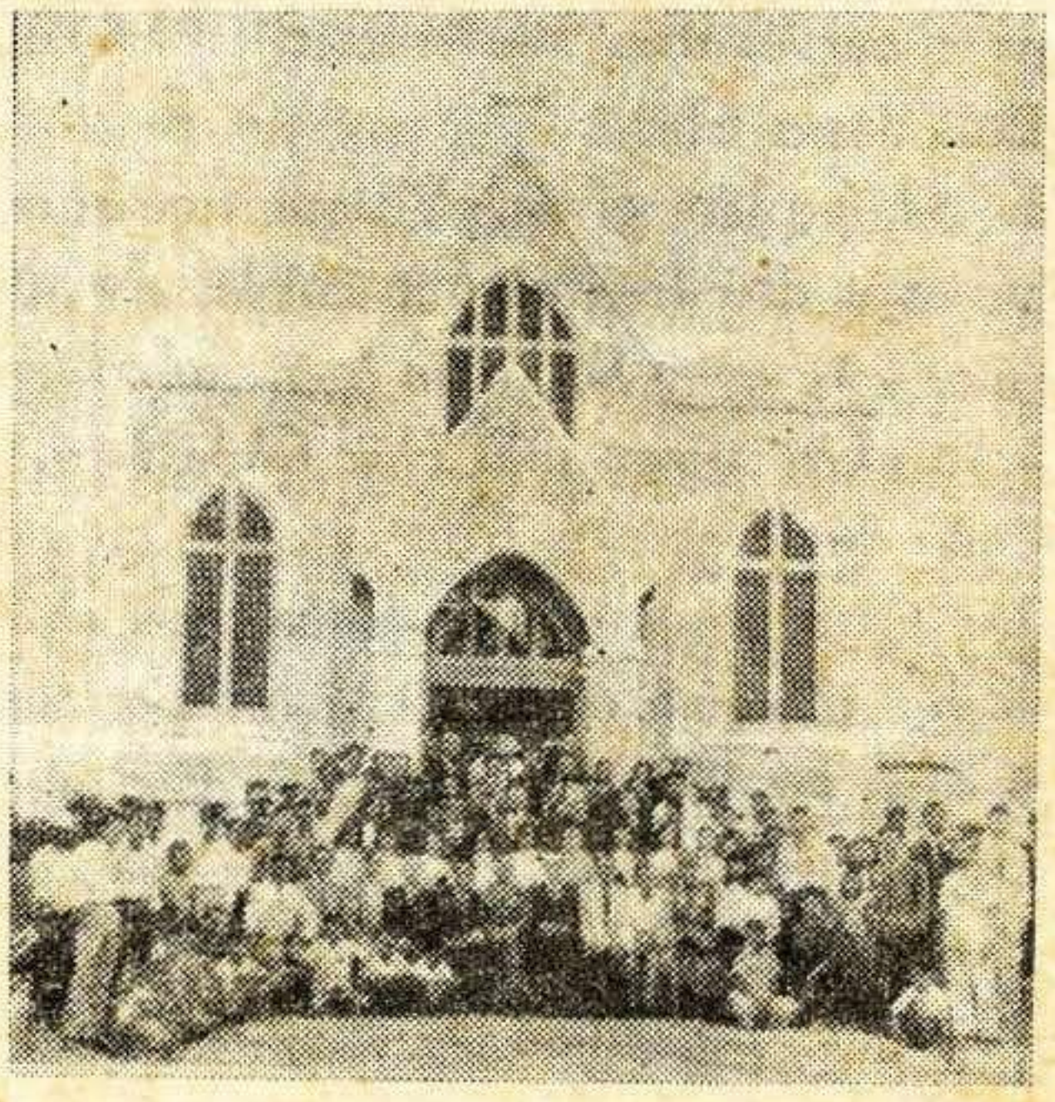

Nhà Thờ Bình-sơn (Quảng-Ngãi) trong ngày lễ khánh-thành vào sáng 7-5-1964

Trách-nhiệm phụ-nữ đối với con-cái

KHI ĐƯỢC CHÚA KÊU-GỌI

của THANH-HÀ

TỪ đời nọ sang đời kia, thế-kỷ nầy qua thế-kỷ khác, con người được kể là quý hơn cả. Sở dĩ con người có giá trị dường ấy, vì họ mang hình ảnh của Đức Chúa Trời (Sáng. 1 : 27). Ngài đã dựng nên loài người và cho phép họ thành lập gia-đình. Để cho mối tình giữa đôi vợ chồng thêm chặt-chẽ, đằm-ấm, Chúa cho họ có những đứa con mũm-mĩm, xinh xắn. Chúng là những viên ngọc quý, những bảo vật, những cơ nghiệp sống của Đức Chúa Trời ban cho, chúng ta là cha mẹ, là tín-đồ Đấng Christ (nhất là người mẹ) phải có trách nhiệm nuôi nấng, bảo hộ, dạy dỗ hướng dẫn chúng nó đi đúng theo đường lối và chương trình mà Đức Chúa Trời đã hoạch định.

Trong vòng những đứa con của chúng ta, chắc Chúa đã lựa chọn một vài đứa dành riêng cho việc rao truyền Tin-lành. Nếu Chúa muốn dùng đời sống chúng nó, chúng ta sẽ nghĩ sao? Sau đây là vài quan điểm chứng tỏ cha mẹ có trách nhiệm đối với sự kêu gọi ấy.

Bà An-ne hứa dâng con mình cho Chúa lúc con ấy chưa thành hình. Cho nên khi Sa-mu-ên được sanh ra, bà liền đem cậu lên đền thờ dâng cho Chúa đúng như lời bà hứa nguyện. Có lẽ những người đồng thời rất khinh thị bà, cho bà là một người cuồng tín, thất đức, trốn trách nhiệm, hoặc thiếu bổn phận làm mẹ, bởi ai nỡ dứt tình mẫu tử một đứa bé thơ như thế. Không ai hiểu nỗi bà: đáng lý có con thì để nuôi cho thỏa lòng mong ước, để làm bằng cớ cho kẻ thù không còn dèm pha được nữa, vì bà đã đau khổ quá nhiều bởi những lời độc ác ấy khi còn son sẻ. Nhưng không! Bà đã dâng đứa con đầu tiên ấy cho Chúa khi nó vừa dứt sữa. Rồi bà lại sống trong những ngày bị khinh-khi, chế riễu, gièm pha như thời còn son. Nếu không nhận biết Chúa rõ ràng, không đủ đức tin nhờ cậy Chúa, chắc hẳn bà đã đem đứa bé trở về nhà nuôi cho êm, không phải nghe mãi những lời chỉ trích khó chịu ấy nữa. Nhưng An-ne đã vượt qua hạng nhi nữ thường tình, không giống như những kẻ muốn có con thì hứa hẹn huyên

thiên, khi có con rồi cũng muốn làm xong lời hứa, nhưng gặp phải dư-luận quá khắc khe nên vội vã rút lời. Trái lại An-ne đã làm một việc mà người tầm thường không thể nào làm được, bởi bà tương giao mật-thiết với Đức Chúa Trời, chỉ có Chúa và bà. ngoài ra không một đệ tam nhân nào có thể hiểu và cản trở sự làm trọn lời hứa và trách nhiệm của bà đối với con. Thà chịu đựng sự công kích hơn là bội lời thề ước. An-ne quả là một người nữ phi thường, một người đàn bà gương mẫu : bà đã để Chúa trên hết. Bởi đó Đức Chúa Trời đã dùng con bà cách lớn lao. Tất nhiên, Sa-mu-ên phải nghe được tiếng Chúa kêu gọi cách rõ ràng khi còn thơ ấu để biết được ý chỉ của Ngài.

Cha mẹ Giê-rê-mi làm thầy tế lễ ở A-na-tốt, dầu không biết gì về sự Chúa kêu gọi con mình từ trong lòng mẹ, nhưng khi đã hiểu rõ sự lựa chọn của Chúa thì cả hai đều bằng lòng dâng con mình vào công-trường thuộc-linh. Dẫu Giê-rê-mi rất sợ hãi khi nghe tiếng Chúa gọi, nhưng ông bằng lòng vâng phục khi nghe Chúa phán : « Trước khi tạo nên ngươi trong lòng mẹ, ta đã biết ngươi rồi, trước khi ngươi sanh ra, ta đã biệt riêng ngươi ra, lập ngươi làm kẻ tiên tri cho các nước (Giê-rê-mi 1 : 5, 6).

Sau-lơ trong thời Tân-Ước cũng là người Đức Chúa Trời lựa chọn để thi-hành chức-vụ quan-trọng của Ngài. Ông nói : « khi Đức Chúa Trời là Đấng để riêng tôi ra từ trong lòng mẹ...» (Ga-la-ti 1: 15). Chính cha mẹ Sau-lơ cũng không biết mảy may gì về ý định kỳ diệu của Đức Chúa Trời. Bởi cớ đó, ông đã hăm hở đi lên thành Đa-mách để bắt bớ và sát hại Tín-đồ, hủy phá Hội-thánh của Đấng Christ. Song Đức Chúa Trời lại dùng cơ hội ấy để chinh phục Sau-lơ và tỏ cho ông biết Ngài, kêu gọi ông hầu việc Ngài. Thật là một trường hợp hi hữu.

Trong thế-kỷ 20 nầy, tín-đồ Đấng Christ có trách nhiệm hay phương-pháp nào để giúp con cái mình thực hiện đúng theo chương trình tốt đẹp của Đức Chúa Trời, khi ta biết chắc Chúa kêu gọi chúng ? Có lẽ những ý kiến sau đây giúp chúng ta phần nào trong sự nâng đỡ con cái mình về ý định phụng sự Đức Chúa Trời.

Trẻ con trong tuổi thơ ấu thích nghe chuyện đời xưa. Các bà mẹ nên lợi dụng những cơ hội tốt để thuật cho các con mình về truyện tích Kinh-thánh có tánh cách hy-sinh, vâng-phục, hầu việc, như câu chuyện Áp-ra-ham dâng Y - sác, đời sống Giô-sép, Môi-se, Giô-suê và các Đấng tiên-tri v.v... tỏ cho chúng biết thế nào về sự kêu gọi của Đức Chúa Trời, hầu chúng ý thức được rằng Chúa có thể dùng bất cứ hạng người nào, thuộc mọi tầng lớp xã-hội để lo việc Ngài. Nào bác nông phu, kẻ chăn bầy, người chài lưới, người buôn bán, các khanh tướng công hầu, những phụ nữ quyền quý cao sang hay người nội trợ tầm thường đều được Chúa dùng miễn họ hoàn toàn đầu phục Ngài. *(Còn tiếp)*

DANH NGÔN

Tôi tin quyết rằng nhu-cầu của thời-đại không phải là tranh-luận về Bánh sự sống, nhưng là phân-phát Bánh ấy ra cho những kẻ đói khát. *William Parker White.*

Mỗi sứ-giả của Tin-lành cần trước hết dùng thì giờ liên-kết ý-chí của mình với ý-chí của Chúa và khám-phá các dự-định của Ngài. *Mary S. Wood.*

Chiếc dù không MỞ

CẢ tối hôm ấy, Phương ngủ không được, vì nghe cha hứa ngày mai cho đi xem nhảy dù. Phương lấy đồng hồ lên giây để 6 giờ sáng thức giấc. Em thầm nghĩ: Khi nghe chuông đồng hồ reo, mình sẽ dậy cầu-nguyện, rồi đi rửa mặt, ăn lót lòng, thay quần áo, như vậy vừa kịp 8 giờ. Mình sẽ theo cha ra bờ sông T. K. xem các bác lính nhảy dù... A, a, sướng quá!

★

Sáng nay trên quốc-lộ ra sông T. K. đông nghịt người. Già, trẻ, trai, gái, các em học-sinh nho nhỏ cùng lứa tuổi với Phương, thảy đều hăm-hở chen bước. Ai nấy cũng muốn tranh-giành nhau đứng vào những chỗ cao có bóng mát. Các học-sinh nhảy tung-tăng vì hôm nay là ngày lễ. Các em được nghỉ học, lại được xem tận mặt các bác lính nhảy dù, thật là thích thú.

Tiếng máy bay ù ù vang dội. Mọi người đều hướng về phi-trường cách xa 3 cây số. Hai chiếc máy bay trắng toát, trông có vẻ nặng nề, đang vươn mình và bay vút vào bầu trời xanh lơ. Đứng dưới gốc cây với cha trên một đồi cát nhỏ, Phương hồi-hộp. Tim đập thùm-thụp, không khác chi đến giờ cô giáo kêu đọc bài học thuộc lòng.

Hai chiếc máy bay giống như hai con voi, đảo quanh một vòng trên bãi sông. Thình lình tiếng reo hò vang lên. Một vật màu đen rớt ra khỏi máy bay và từ từ rơi xuống có dù đỡ. Không phải là người!... Ấy là một thùng gỗ được quăng thử xuống, để biết rõ sức gió và xem thử có trúng đích an toàn hay không!

Kìa, hai chiếc máy bay trở lại. Từ cửa hông nhả ra liên-tiếp những con người bằng xương thịt. Phương la lên: «Đẹp quá ba ơi!» Những chiếc dù đủ màu sắc mở ra như những cái nấm. Các bác lính dường như đang lơ-lửng giữa từng trời bao-la. Hai cánh chân của họ đu đưa qua lại. Chắc họ đang điều khiển hướng xuống để tránh những ngọn thông cao vút, các bụi tre khúc mắc và giòng sông uốn khúc. Do sức hút của quả đất trì kéo, chẳng mấy chốc chân các bác lính nhảy dù đã chạm đất. Có người đứng vững, có người nghiêng ngửa, có bác ngã choài vì bị dù kéo đi độ vài thước, song rồi cũng đứng phóc dậy để nhanh-nhẹn xếp lại chiếc dù cứu mạng.

Máy bay ù ù trở lại và bay khá cao. Bỗng mọi người la lên: «Đến lượt dù điều-khiển». Phương thấy từng đốm đen phóng ra khỏi phi-cơ và cứ rớt xuống trông hãi-hùng. Song nửa chừng, các đốm đó lớn lên, cử-động và có dù mở tung. Đây là các bác huấn-luyện-viên đang biểu-diễn môn nhảy dù điều-khiển. Nhờ cha cắt-nghĩa, Phương mới hiểu rõ, các bác này đã nhảy nhiều lần, đã từng-trải, nên dù của các bác không cần phải móc

THƯ VIỆN CÔ ĐỐC Christian Library

vào phi-cơ nữa. Thường tình lúc nhảy ra, cái móc ở máy bay tự-nhiên giựt giùm cho chiếc dù mở rộng ra. Còn các huấn luyện-viên thì mang dù nhảy ra, tay cầm một cái đồng hồ đặc-biệt để trước mắt, khi đến phút đã định, tức gần tới mặt đất, phải bấm nút ngay cho dù tung mở. Thế là con người của các bác từ trên độ cao cả ngàn thước cứ rớt xuống và quay chơi vơi giữa khoảng trời mây gió. Chừng nào dù mở rộng hai cánh chân của các bác mới thòng xuống đủ đưa, miệng nở nụ cười nhìn sông, núi, đất, nước, cỏ cây, người và vật như dâng lên ôm chầm lấy các bác.

....« Chết ! chết ! Ô ! ô ! Sao chiếc dù kia không mở ? » Một tiếng thịch khô-khan dội lên, tiếp theo là tiếng la của rừng người đứng ngồi quanh bãi sông cát trắng. Nhiều người đổ xô về một phía. Tiếng máy bay cứ ù ù. . . Gió lặng-lẽ thổi... Làn sóng người náo nức.

Chẳng ai biết rõ tại sao chiếc dù kia không mở. Người cho là vì cái đồng hồ trục-trặc, kẻ lại bảo chiếc dù bị sơ ý xếp lộn. Người khác đoán, chắc bác tử nạn đây là vì thình linh mắc chứng xây xẩm, nên không kịp bấm nút dù, dầu bác mang theo hai chiếc.

Phương thấy và nghe như vậy, sợ quá, ôm chân của cha và hối cha về nhà. Dọc đường, người cha thỏ-thẻ với con gái nhỏ : « Con nghe đây. Chiếc dù mở ra, có gió và không-khí của Chúa dựng nên lồng vào đã cứu được người. Còn chiếc dù không mở, thật nguy-hiểm rúng rợn, vì đã giết chết người. Khi đã nhảy ra khỏi máy bay, nếu rủi gặp điều chi không may, thì không phương pháp nào nhảy vào lại máy bay được. Máy bay cứ bay bình-an, còn con người phải rớt xuống vào chỗ chết. Lao mình trong khoảng không, thì sống hay chết là nương mình vào chiếc dù. Dù buộc tung mở, không thì toi mạng. Nầy Phương ! Ba sực nhớ câu gốc của Hội-đồng Tổng-liên-hội lần thứ 32 vừa nhóm ở Nha-trang : « Nếu ai nghe tiếng Ta mà mở cửa cho, thì Ta sẽ vào cùng người ấy » (Khải-huyền 3 : 20). Cửa đây là cái lòng của chúng ta đó. Sống trên thế-gian nầy, lòng con đã mở ra cho Chúa Jêsus và Đức Thánh-Linh ngự vào chưa ? Nếu con cứ tưởng rằng nhờ cha mẹ mà mình được cứu thì nguy-hiểm lắm. Ấy là tấm lòng đóng chặt lại. Ma quỉ sẽ kéo mau đến sự chết. Tấm lòng mở ra, như chiếc dù bọc gió, tức là siêng-năng cầu-nguyện, sốt-sắng đi nhóm lại Trường Chúa-nhật, ham-mến học lời Chúa, trung-tín dâng một phần mười khi có tiền bạc. Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh-Linh sẽ ngự vào lòng con, gìn-giữ và bảo-hộ con bình-an trong Bóng Cánh Ngài. »

★

Lớp học Kinh-Thánh chiều thứ năm, dạy riêng cho Nhi-đồng, hôm nay nhóm đông lắm. Đến phiên Bà Giáo-sĩ dạy. Bà cùng các em đọc chung câu gốc : « Khá cẩn-thận giữ tấm lòng của con hơn hết, vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra » (Châm 4 : 23).

Phương ngồi chăm-chú nghe. Cảnh-tượng những chiếc dù mở ra đẹp đẽ, và chiếc dù không mở như tấm vải tang chập-chờn trong trí Phương. Phương biết rõ lòng của em đang cần có Chúa.

Lần đầu tiên trong lớp Nhi-đồng, em dạn-dĩ đứng lên cầu-nguyện : « Lạy Chúa nay con xin mở lòng đây. Nguyện Chúa ngự vào. Con tin cậy Chúa. Xin Chúa tha tội cho con và cứu con. Con sợ chết trong Địa-ngục lắm... » Phương òa lên khóc.

Có tiếng thút-thít của các em. Bà Giáo-sĩ cũng khóc nữa....

NGUYỄN-LĨNH
(Quảng-Ngãi)

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC Christian Library

Làm chứng ơn Chúa

Các em thân mến,

Hôm nay các em sẽ nghe lời làm chứng của em Trần-Ngọc Thùy-Linh, cây Dương liễu số 1, là một cô-nhi trong Cô-nhi-viện Tin-lành.

Em Linh sẽ thuật lại cuộc đời của em trong những ngày qua và mong các em nhớ đến mà cầu-nguyện. Đó cũng là mục đích của V. C. X. để các em có dịp thông công với nhau và cầu-nguyện cho nhau mỗi khi đến dưới bệ chân Chúa.

✝

Các Bạn trong Vườn Cây Xanh thân mến,

Các bạn ạ! Thật là một sự biến-đổi kỳ-diệu mà Chúa đã ban cho tôi, Ngài đã thi-thố những phước lớn lạ của Ngài trong đời sống xấu-xa ô-uế đầy tội-lỗi của tôi trong thời tuổi nầy. . .

Tôi xin thuật lại đời sống của tôi cho các bạn nghe: Tôi là người con thứ tư trong gia-đình và cũng là con út. Được sanh trong gia-đình khá-giả, nên thời thơ-ấu tôi rất được nuông chiều, điều gì tôi muốn là được.

Năm tôi được một tuổi, thình-lình cha tôi qua đời vì chiến-tranh, nhà cửa bị đốt phá không còn gì cả. Thế là đời tôi lúc ấy bắt-đầu chịu khổ-cực. Mẹ tôi phải rày đây mai đó, tranh-đấu với bao nhiêu vất-vả khó-khăn mới mong đủ ăn hàng ngày. Còn các chị tôi, mỗi người đi một nơi.

Năm tôi lên năm tuổi, mẹ tôi đem tôi vào Nha-trang tìm cách sinh-nhai cho dễ dàng với cuộc sống. . . . Ở đâu cũng vậy, mẹ tôi phải tần-tảo vất-vả mới đủ nuôi tôi sống qua ngày, được ngày nào mừng cho ngày ấy.

Năm tôi được bảy tuổi, mẹ tôi gởi tôi vào Cô-nhi-viện Tin-lành Nha-trang. Nơi đây đời sống tôi đỡ cơ-cực phần nào vì có Đức Chúa Trời chăm-sóc và dẫn-dắt lo-liệu cho tôi cả đời sống thuộc linh lẫn thuộc-thể. Nhờ vậy mẹ tôi được yên lòng ở ngoài lo buôn-bán làm ăn và mong-mỏi một ngày kia tôi sẽ trở nên một người có ích cho nhà Chúa và cho mọi người.

Thấm-thoát tôi ở viện đã được 8 năm. Với chừng nầy tuổi, nhiều lúc ngồi suy-nghĩ lại quá-khứ và hiện-tại về sự thiếu-thốn gia-đình, đêm ngày tôi hằng cầu-nguyện xin Chúa giúp đỡ tôi và an-ủi mẹ tôi trong lúc tuổi già. Chúa đã đặt tôi trong cảnh nầy, tôi chỉ biết cảm ơn Ngài.

Còn về sự học của tôi, thú-thật cùng các bạn là rất kém; nhưng không gì thỏa mà tôi nản lòng. Tôi cố-gắng học tập lời Chúa cũng như văn-hóa và luôn luôn cầu-nguyện để Đức Chúa Trời mở trí, hầu tôi có thể đồng thanh với tác-giả Thi-thiên rằng: «Tôi sẽ lấy gì báo-đáp Đức Giê-hô-va về các ơn lành mà Ngài đã làm cho tôi?»

Trước khi ngừng bài làm chứng nầy, xin các bạn nhớ cầu-nguyện cho tôi, đó là điều tôi hằng mong ước.

Thùy-Linh, (Cây Dương-liễu)

DANH NGÔN

- Đức Chúa Trời chỉ có một Con Đặc-Sanh và Con ấy là nhà Truyền-giáo. *David Livingtone*
- Xứ-sở cần đến Tin-Lành nhiều nhứt là đất nước tôi. *Bá-tước Zinzendorf*

THƯ VIỆN CÔ ĐỐC Christian University Library

THƠ ĐỐ : AI ĐÂY

của M.S. Nguyễn-thanh-Sơn

1.— Chim quyên ăn trái nhãn lồng,
Thương em anh phải cố công việc nhà.
Năm ngàn bữa như đôi ba
Hết ngày giao-ước đôi ta sum-vầy.

2.— Đứng trên lầu mát trông qua
Thấy người thiếu-phụ mặn-mà hữu-duyên
Gạt chồng nàng đến trận tiền
Chồng nàng tử trận, kết-duyên với nàng.

3.— Có tật mà lại có tài
Dám vào cung điện, giết ngay quân thù
Thổi kèn nghe tiếng tù-hu
Dân, quân xông hãm kẻ thù chạy tan.

4.— Anh em một mẹ sanh ra
Hình dung hai vẻ nước da một màu
Anh thì dong rủi đồi cao
Em thì quanh-quẩn ra vào nấu ăn.

5.— Nữ anh hùng dạ yếm mang
Chiêu quân luyện tướng dẹp tan quân thù.
Cầm quyền trị bốn mươi thu
Liệt-oanh, oanh-liệt kẻ thù khiếp-kinh.

Xem lời giải ở trang 33

CÂU ĐỐ VCX KỲ NÀY

Em Trần-Ngọc Thùy-Linh, ở Nha-trang nhờ các em tìm hộ mấy câu này :

1.— Thành Đa-vít trước kia tên là gì ? (Sách lịch-sử).

2.— Ai dẫn 3 ngàn người đi tìm một người ? (Sách lịch-sử)

3.— Ở đâu chép « Trái tim tôi như sáp . . . » ? (Thi-ca).

4.— Ai ăn cắp pho tượng của cậu mình ?

5.— Ở đâu chép 4 con sanh vật : mỗi con có sáu cánh, quanh mình và trong mình đều có mắt, ngày đêm lúc nào cũng nói luôn không dứt ?

Giải đáp câu đố tháng sáu và tháng bảy sẽ đăng trong số báo tới.

Những gia-đình mới trong Chúa

★ ĐỨC-TÔN

Thầy Đoàn-văn-Sua, thứ nam ông bà Đoàn-văn-Huyện, trước ở Kiến-Hòa, là sinh-viên Đệ II niên Thánh-kinh Thần-học-viện Nha-trang, kết-hôn cùng cô La-thị Kim-Dung, là học sanh Thánh-kinh Tiểu-học đường, khóa thứ IX tại Vĩnh-Long, ái nữ ông bà Lâm-văn-Quang ở Đức-Tôn (Vĩnh-Long). Hôn lễ đã cử hành tại Nhà Thờ Đức-Tôn hồi 11 giờ ngày 5-7-64 do Mục-sư Đỗ-thành-Ngởi chủ lễ và cụ Mục-sư Trần-thự-Quang hành lễ.

Ban Trị-sự chúng tôi chúc mừng hai họ và gia đình mới được đầy ơn.

Ban Trị-sự Chi-hội

★ Hội-thánh BA XUYÊN
(Sóc-trăng cũ)

— Ông Bà Hồ-quang-Thượng thuộc-viên chi-hội Khánh-Hưng (Ba-Xuyên) làm lễ thành-hôn cho Trưởng-nam là thầy Hồ-quang-Chiêu đẹp duyên cùng cô Nguyễn - tuyết - Nga Thứ-nữ Ông Bà Nguyễn-ngọc-Đàng.

Hôn-lễ cử-hành tại nhà thờ Tin-lành Khánh-Hưng vào ngày 26-7-1964 do Ông Mục-sư Nguyễn-hữu-Khanh hành lễ

— Ngày 16-7-1964 Ông Võ-ngọc-Châu nghị-viên Hội-thánh làm lễ đính-hôn cho Trưởng-nữ là cô Võ-thị Kim-Loan với Trung-sĩ Lê-đại-Đức thuộc-viên chi-hội Khánh-Hưng (Ba-Xuyên).

Buổi lễ cử-hành tại tư-gia lúc 20 giờ ngày 16-7-1964 do Ông Mục-sư Chủ-tọa chủ lễ.

Ban Trị sự

Bổn báo chúc mừng hai họ và các bạn trẻ trong sự xây dựng gia đình mới. *T. K. B.*

THƯ VIỆN CỔ ĐỐC Christian Library

ĐỐ KINH-THÁNH

GIẢI ĐÁP CÂU ĐỐ KINH-THÁNH

đăng trong số 310 (tháng sáu 1964)

1. – Ông Xê-ru-gia. Ba con trai là : Giô-áp, A-bi-sai và A-sa-ên (II Sam. 2 : 18).
2. – Ba-la-am (Dân 22 : 28, 32)
3. – Dân hai nước Sy-ri và Y-sơ-ra-ên (I Vua 22 : 1).
4. – Vua Giô-ách đánh vua Bên-ha-đát (II Vua 13 : 25)
5. – Đời vua Đa-vít (II Sam. 21 : 1)
6. – Ê-xê-chi-ên 45 : 10 ; 18 : 24 ; 3: 20; 33:13.
7. – Nô-ê, Đa-ni-ên và Giốp (Ê-xê.chi-ên 14 : 14)
8. – Phao-lô cầu xin Chúa cho cái giằm lìa khỏi ông (II Cô. 12 : 7-8)
9. – Ê-xê-chi-ên 21 : 32.
10. – Một phần ba loài người bị giết bởi 3 tai nạn : lửa, khói và diêm sinh ra từ miệng ngựa (Khải. 9 : 18)

Phụ chú : Về câu 8, có người trả lời là Đức Chúa Jêsus cầu-nguyện 3 lần (Ma. 26 : 38-46) cũng kể được.

Về câu 10, có người trả lời Ê-xê-chi-ên 5 : 2, 12, cũng kể được.

Đáp đúng 10 câu :

Hoàng-Nga (Ba-tri), Nguyễn-thị Ngọc-Lang (Bến-cát), Trần-mỹ-Lệ (Cần - thơ), Trương - công - Thiện (Chương - thiện), Trần-Bé, Nguyễn-Mạch, Phạm-xuân-Lộc, Hoàng-Tấn (Cô-nhi-viện Nha-trang), Hồ-thị-Hiệp (Dalat), Nguyễn-khương-Ninh (An-lạc-tây)

Đáp đúng 9 câu :

Trần-ánh-Minh, Nguyễn-thị Lan-Anh (Bình-dương) K'Won (KBC 4075) Phan-thị - Bảy, Trần-hữu-Chín (Cô-nhi-viện Nha-trang) Nguyễn-thành-Đương (Vĩnh-long), Trần-thị Bạch-Hoa (Vũng-tàu).

Đáp đúng 8 câu :

Nguyễn-thị Thành - Tâm (Châu-phú) Nguyễn-văn-Công (Cô-nhi-viện Nha-trang) Đặng-văn-Đàng (Gò công) Huỳnh - Đức (KBC 4019) Đặng-quang-Vinh (Phước-long) Lê-anh-Dũng (Vĩnh-long) Lê-tấn-Quân (Vĩnh-phước) PhanThẩm (Vũng-tàu)

Đáp đúng 7 câu :

Lê-hữu-Còn (Cần-đức) Trần-thị Hoàn Mai, Trần-đình-Hồng (Đà-nẵng) Võ-thanh-Liêm (Mỹ-tho) Đặng-tín-Trung (Phước-long) Jacqueline Thiên-Ân (Sa-giang) Võ-hồng-Mai (Vĩnh-long).

Đáp đúng 6 câu :

Phạm-thị Mỹ-Nữ (Ban mê thuột) Huỳnh-Qua (Chiên-đàn) Nguyễn-Bốn (Di-linh) Hồng-Phúc (Giáo-đức) Hoài-Linh (Gò - đen) Tạ - thiên - Lộc (Nguyễn-tri-Phương) Võ-văn Khắc-Hiệp (Vĩnh-long).

Đáp đúng 5 câu :

Mai-thị-Lòng (Cần-thơ) Bùi-thị Quỳnh Như (Khe-sanh), Nguyễn - kim . Chung (Lệ-chi).

CÂU ĐỐ KỲ NÀY

của Nguyên-Tân, Kỳ-Phú

Dưới đây là những câu đố Kinh-thánh, mỗi câu đều có con số 7. Xin các bạn giải đáp giùm bằng cách trưng dẫn Kinh-thánh.

1. – Vua nào lên ngôi lúc 7 tuổi ?
2. – Đức Chúa Trời phó dân nào vào tay dân nào trong 7 năm ?
3. – Ai xây đền Thờ mà từng trên rộng bảy thước ?
4. – Ích-ma-ên con trai Nê-tha-lia đánh và giết người nào nhằm tháng 7 ?
5. – Dân Giu-đa bị vua nào bắt làm phu-tù ? Và vào năm thứ 7 có bao nhiêu người bị bắt ?
6. – Vua nào lên ngôi nhằm năm thứ 7 đời vua nào của Giu-đa ?
7. – Thầy tế-lễ nào đem luật-pháp đến trước mặt hội chúng nhằm ngày mồng một tháng 7 ?

Thời hạn chót nhận bài : 20-9-1964

Tính theo nhật ấn của Nha Bưu Điện SAIGON.

HỘP THƠ CÂU ĐỐ

Nguyễn-thị Mỹ-Ngọc, Võ hồng Mai, Võ văn Khắc-Hiệp : Bài giải đáp câu đố tháng 5-64 đến trễ quá, Không thể chấm và xếp hạng được. *Ô Nguyễn-khương-Ninh, Nguyễn thị Mỹ-Ngọc.* — Đã nhận được câu đố Kinh-thánh. Cám ơn.

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC Christian Library

Tìm chiên lạc

(Tin-tức Vạn-Tượng)

Tạ ơn Chúa, ngày 17-1-64 vừa rồi, Chúa lại mở đường cho tôi đi xuống miền Nam Ai-Lao để thăm viếng lần thứ nhì cách lạ-lùng, theo lời đề-nghị của các Giáo-sĩ sở tại.

Lần nầy vì cớ không dám đi lâu nên tôi chỉ đến Savannakhet ở lại 4 ngày và cũng không tổ-chức các buổi nhóm ồ-ạt như kỳ trước, nhưng chỉ có mục đích tìm kiếm lại những người đã bằng lòng tiếp nhận Chúa trong kỳ bố đạo vào tháng 11-63 trước.

Cám ơn Chúa, trong hai ngày, hiệp với một tín-đồ Huê-Kiều sanh trưởng tại Việt-Nam là ông Trịnh-mậu-Nguôn tức là em ông Trịnh-tấn-Nguôn, tín-đồ tại Biên-Hòa (Nam-Phần Việt-Nam) đi tìm tất cả những người đã cầu-nguyện và đã tỏ thiện-cảm trong kỳ trước. Chúng tôi đã gặp hầu hết các ông bà ấy, phân-phát lời Chúa, cầu-nguyện tại nhà họ và mời nhóm ngày chúa-nhựt, và giải-đáp một ít thắc-mắc của những tín-đồ mới thường gặp. Cảm tạ ơn Chúa, sáng Chúa-nhựt hầu hết đã nhóm lại để nghe lời Chúa, ai không thể nhóm buổi sáng thì đến vào buổi tối hay tối thứ hai, và trong buổi tối thứ hai cũng đã có một số đông Kiều bào đến nghe lời Chúa.

Chúng tôi dâng lời tạ ơn Chúa về ông Trịnh-mậu-Nguôn, từ lâu bỏ Chúa nhưng trong thời-gian gần đây đã trở về với Chúa, đã dẫn-dắt người nhà về với Chúa, thường sốt-sắng đi ra làm chứng về đạo-lý của Chúa giữa người Huê-kiều và Việt-kiều. Xin nhớ cầu-nguyện cho ông Nguôn đầy ơn Chúa để có thể hướng dẫn một số Việt-kiều mới tin Chúa đương khi chưa có tôi-tớ của Chúa lo đặc-biệt cho họ.

Tại Savannakhet còn có một tín-đồ, thuộc về một gia-đình tín-kính cố-cựu tại Đà-Nẵng, tức là Cụ Chánh Tuận, trải qua mấy chục năm lưu-lạc ở đây, không hề có dịp tiện nhóm-họp nghe lời Chúa, cũng không hề được gặp tôi-tớ Chúa. Cám ơn Chúa cho gia-đình nầy trong việc làm ăn có phần phát đạt nhưng phần thuộc-linh thật là yếu-đuối, tuy còn có đức-tin và còn nhớ Chúa, nhớ các cụ Mục-sư Ông văn-Huyên, Lê-khắc-Hòa, Cụ Jeffrey, Irwin vân vân. Khi thấy tôi thì ông cũng còn nhớ lại khi nhỏ đã từng gặp ở Đà-Nẵng, ông lúc đầu còn hơi ngần-ngại nhưng sau khi chuyện-trò rất lâu thì đã thú-nhận là rất yếu-đuối và rất tiếc ở tại đây không có Hội-thánh, không có Mục-sư, vân vân. Trong thời-gian tôi bố-đạo lần trước và lần nầy ông đều đem các con đến nhóm cách vui vẻ, cũng cho hai con gái đến học chữ trong trường Tiểu-học của Hội Truyền-giáo Thụy-sĩ đảm nhận, và ông cũng vui lòng giúp-đỡ phân-phát các giấy mời và đem một số người đến nghe giảng. Xin qui Cụ nhớ cầu nguyện cho ông tên là Phan-văn-Tường, nếu ông có lòng sốt sắng trở lại cùng Chúa thì rất có ảnh-hưởng cho công việc Chúa tại đây.

Tại đây Chúa cũng cho tôi được gặp một ông tên là Phó-đức-Thanh, ông trước đây có biết ông bà Lê-khắc-Tương, hiện đương làm việc cho Cơ-quan viện-trợ Mỹ cho Chánh-phủ Ai-Lao, tại Savannakhet, ông thỉnh thoảng có đến nhóm với các Giáo-sĩ Hội O.M.F. Khi tôi đến thì được tiếp xúc với ông tại Văn-phòng và mời ông đến Nhà-Thờ nghe giảng, sau đó ông đã tiếp nhận Chúa và nhóm lại trong thời-gian bố-đạo và lần sau nầy, tỏ thai-độ rất sốt-sắng, ông hứa sẽ dẫn-dắt các anh em Việt-Kiều bằng cách nếu các Giáo-sĩ vui lòng giảng bằng tiếng Pháp hay Anh thì ông sẽ thông-dịch lại. Xin nhớ cầu-nguyện cho bà mau trở lại cùng Chúa, và Chúa sẽ dùng ông cách ích-lợi cho Kiều-bào tại đây.

THƯ VIỆN CỔ ĐỐC Christian Library

Lần nầy Chúa cũng ban ơn trong khi chờ đợi tại Phi-trường Senô, tôi đã tìm dịp đến thăm gia-đình của ông Nguyễn-văn-Mai, Chúa ban ơn được sức mạnh và vẫn trung-tín dầu trải qua bao năm không gặp Mục-sư Truyền-đạo, sau khi cùng ông cầu-nguyện thì tôi mời ông nhóm tại Savannakhet vào sáng Chúa-nhựt. Cám ơn Chúa dầu xa-xôi và rất bất-tiện trong việc đi lại, nhưng sáng Chúa-nhựt 19-1, vào khoảng 9 giờ đã thấy hai cha con ông Mai đến nhóm. Thật tạ ơn Chúa. Ông Nguyễn-văn-Mai là con của ông Nguyễn-văn-Cúc, tín-đồ thuộc Hội-thánh Đà-Nẵng, đương rất trông mong tin-tức của gia-đình. Bà Mai dầu rất sẵn lòng nhưng chưa có dịp cầu-nguyện tin Chúa, vì Nhà-thờ ở cách đó 30 cây số, mà bà không biết tiếng Lào, còn hôm tôi đến thăm thì bà lâm bệnh phải đi nhà thương.

Xin quý vị nhớ cầu-nguyện cho có một người đủ ơn Chúa để hướng-dẫn những người mới tin Chúa tại Savannakhet, vì hiện nay ở đây có hai nhà thờ một giảng bằng tiếng Lào, một giảng bằng tiếng Trung-Hoa, nhưng chưa có ai lo đặc-biệt cho tín-đồ Việt-kiều, ai biết tiếng Lào đến nhóm tại Nhà-thờ Lào, ai biết tiếng Trung-Hoa thì nhóm với Hội-thánh Hoa-Kiều.

Kiều-bào quốc-ngoại đương trong vòng nguy khốn,
Ai đem ánh sáng Tin-lành gieo cho họ ?
Đã có nhiều người, nhưng thật chẳng ai lo
Mỗi người mỗi việc ai làm tròn phận nấy
Căm-bốt, Thái, Lào những lân bang gần đấy
Úc-Châu, Pháp, Đức, Anh, Mỹ bên trời Tây
Ai đoái thương đến số phận những người nầy ?

Họ đương xa lạ cả quê trời quê đất
Quên linh hồn để chăm lo tìm vật-chất
Mãi mưu-sinh để rồi hư-mất trầm-luân
Sắp đến ngày vinh-quang Cứu-Chúa hồi-trần
Thanh-niên hãy nhóm nhen tinh-thần Truyền-giáo

Đời không thiếu gì mà chỉ còn thiếu đạo
Bạn đi mau có vô số kẻ đang chờ.

— Trích thư của M.s .Nguyễn-hậu-Nhương

MARTIN LUTHER

Tiếp theo trgng 19

thánh Tân-Ước. Căn phòng không có một ai cả, nhưng chính Đức Chúa Trời đang ở với chàng. Chàng đọc và suy gẫm.

Ân điển có cách nào tìm kiếm được chăng ? Không, trong Kinh-thánh Tân-ước chàng đang đọc không chép về điều ấy. Không thể làm cách gì để được ân-điển cả. Đức Chúa Trời đã ban cho. Con người không thể tự làm mình công nghĩa. Chính Đức Chúa Trời khiến con người nên công nghĩa. Tất cả những điều gì con người được hưởng đều là Đức Chúa Trời ban cho vô điều kiện.

« Người công-nghĩa sẽ sống bởi đức tin » Luther đọc thật chậm những chữ này, đọc đi đọc lại, đọc mau hơn. Tất cả những khúc mắc đã được cởi mở. Tất cả gồm tóm trong những chữ ngắn mà rất đầy đủ. Một lằn chớp của tia sáng bình an lóe lên trong lòng chàng.

Năm 1512, Luther đỗ tăn-sĩ Thánh-Thư, làm giáo-sư Kinh-thánh tại Đại-học Wittenberg. Năm 1515 ông làm Linh-mục cai-quản địa-phận Thuringia và Messine, coi sóc 11 tu viện. Ông tiếp tục công việc giảng dạy. Một điều mà tu-viện không ghi lại là thời-gian ấy Luther đã sống trong sự bình-an thật.

Thoạt tiên Luther đã tưởng rằng mình chỉ tìm ra chân lý quá muộn bởi vì hiểu lầm, còn những vị khác trong giáo-hội như là Staupitz hay là cao hơn hết, Giáo-hoàng đã biết rõ chân-lý từ lâu. Nhưng có một việc xảy ra đã làm cho Luther nhìn thấy sự thật.

(còn tiếp)

Giải đáp thơ đố : AI ĐÂY ?

1.— Gia-cốp (Sáng 29 : 20)
2.— Đa-vít (II Sa 11 : 2-27)
3.— Ê-Hút (Quan xét 3 : 15-17)
4.— Ê-sau và Gia-cốp (Sáng 25 : 27)
5.— Đêbôra (Quan xét 4 : — 5 :)

THƯ VIỆN CỔ ĐỐC Christian Library

Lá thơ Úc-Châu

Bổn báo tiếp được bức thơ dưới đây do Mục-sư Phạm-xuân-Tín từ Úc-Châu gởi về. Mục-sư Phạm-xuân-Tín là Phó Hội-trưởng của Hội-thánh Tin-lành Việt-Nam sang Úc-Châu để nghiên-cứu về thần-đạo học từ tháng 2 dương-lịch năm 1964. Xin đăng tải để các con cái Chúa được biết về tin-tức của ông. L.T.S.

Newtown, Sydney, ngày 22-6-1964.

Kính gởi toàn thể con cái Chúa tại Việt-Nam,

Cảm ơn Chúa đã dẫn đưa tôi đến Sydney vào một buổi trưa nắng ráo ấm áp. Tôi nghỉ ngơi và thông công với ông bà Mục-sư Max Corbett cả chiều ấy và đi dự một cuộc họp bạn Thanh-niên. Tôi bước vào ngưỡng cửa của The Moore Theological College ở con đường Carillon vào 7 giờ tối.

Trong những ngày kê-cứu lời Chúa, tôi cũng được mời đi hầu việc Chúa ở giữa các Ban Thanh-niên, Hội-thánh, Hội-đồng hay các buổi huấn-luyện đặc-biệt khác.

Trước hết, tôi đi thăm 2 Trường Chúa nhựt ở Masfella (15-3) và Cromella (28-3). Các thiếu-nhi, nhứt là lớp Mẫu-giáo đứng lên hát nhiều bài với điệu bộ rất rập-ràng.

Tôi cũng được mời làm chứng cho các Ban Thanh-niên ở Narrawecna (15-3), Picton (2-5), Dunstans (15-5), Stephens (23-5), Katoomba (Hội-đồng huấn-luyện Thanh-niên, 12-15/6) và Concords (21-6). Trong những buổi họp ấy, tôi có làm chứng việc Chúa ở Việt-Nam và rọi hình màu cho họ xem và cầu-nguyện cho Hội-thánh Việt-Nam.

Katoomba là một thành phố ở Cao-nguyên cách Sydney độ 60 dặm cao 3.250 feet khá lạnh, về mùa đông có tuyết sa. Hội Truyền-giáo C.M.S. có một trụ sở khá lớn ở đây như Hội C.M.A. ở Đalat vậy. Tại đây, họ tổ-chức nhiều Hội-đồng. Trước hết là Hội-đồng cầu-nguyện. Trong 2 ngày, họ tấp-nập đến để nghe thuyết-trình công việc Chúa và được phát cho các vấn-đề cầu-nguyện rồi chia nhau từng toán đi vào các phòng đã định sẵn để thiết-đảo. Tiếp theo đó là Hội-đồng các thí-sinh giáo-sĩ. Tôi được mời thuyết-trình 2 vấn-đề có liên hệ đến việc truyền-giáo. Sau hết là Hội-đồng Thanh-niên. Vị thủ-lảnh thanh-niên của tiểu-bang N.W.S. chỉ mới 22 tuổi.

Tối 1-4 cũng như tối 17-5 ở Hội-thánh England Coot's River và Hội-thánh Giám lý (Méthodist) có tổ-chức buổi làm chứng và cổ-động đặc-biệt cho Hội Kinh-thánh và in Kinh-thánh. Tôi được mời làm chứng về việc dịch Kinh-thánh của các chi phái ở Việt-Nam.

. . . Tại Úc-Châu có nhiều giáo-phái cũng như nhiều tổ-chức Tin-lành để đem Tin-lành cho người chưa biết Chúa. Hội Gospel Recordings là Hội chuyên làm máy và dĩa hát đủ thứ tiếng. Hội O.A.C. là hội chuyên giảng giữa trời và chuyên dạy cho thiếu nhi. Hội Cứu-thế-quân ở đây cũng khá lớn. Tôi đã có dịp nhóm thờ phượng Chúa với họ. Họ giảng rất đầy ơn cũng như hội trưởng lão vậy.

Hội C.M.S. là hội truyền giáo lo đem Tin-lành cho nhiều nước mà cũng rất quan-tâm đến việc mở các bệnh-viện. Hội đã mở nhiều bệnh viện ở nhiều địa hạt truyền giáo và vừa hiệp tác với Hội United Mission gởi nữ Bác-sĩ E. Knox cùng nữ y-tá qua Nepal để điều hành một bệnh viện khá lớn.

Nói về báo chí Tin-lành và các trường Kinh-thánh hoặc Cao đẳng thần-đạo thì ở Úc-Châu có khá nhiều. Tôi đã dự-định sẽ dành một tuần trong vụ nghỉ tới đi thăm và quan sát các trường tại Sydney đây mà các bạn tôi đã cho tôi biết.

Cuối thư, tôi kính xin toàn thể con cái Chúa nhớ cầu-nguyện cho tôi. Đa tạ

Mục-sư Phạm-xuân-Tín

THƯ VIỆN CỔ ĐỐC Christian Library

Tin NƯỚC NGOÀI

Công-giáo và Tin-lành hợp-tác dịch Kinh-Thánh

Bản Kinh-thánh nhuận-chánh tiếng Xa-moa (Nam Thái-bình-dương) sang năm sẽ được «Hội Kinh-thánh nước Anh và nước ngoài» xuất-bản tại Ốc-lan (Tân-Tây-lan). Đây là một sự hợp-tác giữa Công-giáo và hai giáo-phái Tin-lành lớn ở nước nầy. Bản Kinh-thánh nhuận-chánh nói trên sẽ dựa trên bản Kinh-thánh Tin-lành hoàn-thành năm 1880 do sự nỗ-lực của Hội Truyền-giáo Luân-đôn, và bản dịch của Công-giáo phát-hành vào khoảng hai mươi năm trước đây.

«Hội Kinh-thánh nước Anh và nước ngoài» vừa tuyên-bố tại Hương-cảng rằng Hội đã đồng ý là bộ Kinh-thánh mới nầy sẽ gồm cả mấy sách Cựu-ước vốn có trong bản Kinh-thánh Công-giáo, nhưng trước nay không có trong các bản Kinh-thánh Tin-lành. ●

Thành-lập Hội-đồng Tin-lành Tây-ban-nha

Đại diện các giáo-phái Tin-lành lớn ở Tây-ban-nha, một nước gần như là toàn-tòng Công-giáo, vừa họp Đại-hội Tin-lành Tây-ban-nha thường niên. Đại-hội lần này đã thành-lập ra một Hội-đồng Tin-lành Tây-ban-nha để tăng-cường địa-vị của các ngành Tin-lành tại nước nầy. Đại-diện của hầu hết các giáo-phái Tin-lành đã ủng-hộ tổ-chức mới nầy. Đại hội đã không bàn-luận gì về các vấn-đề giáo-lý. ●

Nhớ lại những người Do-thái đã bị phát-xít Đức tàn-sát

Năm nay nhân dân I-Xra-en đã cử hành một lễ Vượt-qua trọng-thể. Trong ngày đầu của cuộc hành-hương cổ truyền nhân dịp lễ Vượt-qua, đã có đến hai vạn người đi lên núi Xi-ôn.

Trên mỗi bàn ăn của mỗi gia-đình, có đặt một ly rượu nho rót đầy nhưng không ai động đến. Ly rượu đó dành để tưởng nhớ những người Do-thái bất hạnh đã gục chết hàng triệu hàng triệu một cách vô cùng thảm-khốc trong các trại tập-trung và các lò sát-sinh khủng-khiếp của quân phát-xít Đức tại Âu-Châu trong cuộc Đệ-nhị thế-chiến 1939-1945. ●

Tự phá kỷ-lục về phát-hành Kinh-thánh

«Hội Kinh-thánh nước Mỹ» vừa họp hội-nghị hàng năm lần thứ 148 tại Nữu-ước. Báo-cáo của Hội cho biết là năm 1963 Hội đã phá được kỷ-lục năm trước của mình về phát hành Kinh-thánh: Hội đã phân phát hơn ba mươi bốn triệu quyển, hơn năm trước gần 3 triệu quyển. Hội cũng đã phát hành 58.594 quyển Kinh-thánh bằng chữ nổi Braille và bằng đĩa thu thanh để cho người mù dùng. Nhiều sách trong Kinh-thánh đã được xuất-bản bằng 1.216 thứ tiếng và thổ-ngữ, nhưng vẫn còn trên 1.000 thứ tiếng và thổ-ngữ chưa biết được một giòng nào trong Kinh-thánh.

Chỉ mới 231 thứ tiếng có được toàn-bộ quyển Kinh-thánh, và chỉ mới 290 thứ tiếng khác nữa có được cả Kinh Tân-ước. ●

Châu Mỹ la-tinh: Đại-hội Y-tế Cơ-đốc-giáo

Lần đầu-tiên tại Châu Mỹ la-tinh, vừa có một cuộc Đại-hội Y-tế Cơ-đốc-giáo. Đại-hội đã họp tại bệnh-viện Vozandes, thành phố Qui-tô, xứ Ê-qua-tơ, vào những ngày 26-30 tháng 7 vừa qua. Cuộc Đại-hội quan-trọng nầy được tổ-chức với sự giúp-đỡ của Ủy-ban Cứu-tế thuộc Hội Y-tế Cơ-đốc-giáo. *N. C. A.* ●

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC Christian Library

• SAIGON

BAN CHỨNG-ĐẠO LƯU-HÀNH TÌNH-NGUYỆN

Cảm ơn Chúa, vì sự yêu thương của Đấng Christ đã thúc-giục lòng chúng tôi nhớ đến linh-hồn của đồng-bào đang bị tội lỗi ràng-buộc chưa có dịp được nghe đến chân-lý của Chúa, nên Ngài đã cho phép chúng tôi vừa mới thành lập ban chứng-đạo mệnh danh là « BAN CHỨNG - ĐẠO LƯU - HÀNH TÌNH - NGUYỆN » với sự hướng dẫn của Mục-sư Lương-bảo-Thai. Ban chứng-đạo lưu hành tình-nguyện gồm có :

Cố vấn : — Mục-sư Lương-bảo-Thai
— Giáo-sĩ J. Meodovoz

Trưởng Ban : — Ông Hà-hữu-Quảng

Ban viên : — Ông Nguyễn-văn-Phòng
— Thày Lưu-Khánh
— Thày Gia-Bửu
— Thày Thiên-Ân

Ban đã bắt đầu hoạt-động từ ngày 27-2-64, trung-bình mỗi tuần đi chứng-đạo ba lần. Tính đến nay, Ban đã rao giảng Tin-lành ngoài trời được 37 lần trong 27 địa-điểm khác nhau tại Saigon và các vùng phụ-cận. Cám ơn Chúa, trong thời gian qua có một số người cầu-nguyện và trở lại cùng Chúa. Trong bốn tháng qua, Ban đã bán được một số sách tổng-cộng 2.892$00, không kể một số lớn sách phát không.

Chúng tôi trông mong ở sự cầu-nguyện và tinh-thần giúp đỡ của quí cụ, quý ông bà, anh chị em con cái Chúa ở trong nước cũng như ở hải-ngoại hầu cho chúng tôi có đủ phương-tiện hữu-hiệu hơn để đắt đem đồng-bào đến cùng Ngài.

Một lần nữa, chúng tôi tha-thiết kêu gọi lòng yêu-thương của Qui giáo-hữu hãy nhớ đến biết bao nhiêu người chưa hề nghe đến danh Ngài mà cầu-nguyện và giúp-đỡ cho chúng tôi.

Ban chứng đạo lưu-hành tình-nguyện đang hoạt-động

Sau hết, thay mặt cho « BAN TRUYỀN-ĐẠO LƯU - HÀNH TÌNH-NGUYỆN », chúng tôi xin chân-thành cảm ơn Quý Giáo-hữu đang và sẽ cầu-nguyện cùng giúp đỡ chúng tôi.

Trưởng Ban : Hà-hữu-Quảng

• VÕ XU

LỄ BÁP-TÊM VÀ ĐẶT VIÊN ĐÁ ĐẦU TIÊN

Võ Xu là một trong những dinh-điền thuộc tỉnh Bình-Tuy Nam Phần. Dân số ở đây được 5.000 người, toàn là người Quảng-Ngãi di dân vào đây, mở-mang rừng núi, ruộng vườn để sinh-nhai. Đầu tiên Ông bà Giáo-sĩ D. I. Jeffrey cùng Mục-sư Phạm-văn-Thâu Trưởng ban Truyền-đạo lưu-hành Nam-phần lên đây

để giảng-đạo. Kết quả Chúa cho được một số gia-đình tin Chúa, nên đã dựng một nhà thờ bằng tranh đơn-sơ để làm nơi nhóm họp thờ-phượng Chúa.

Trải qua gần 4 năm đến nay ngôi Nhà Thờ hư hỏng nhiều, nên chúng tôi, Ban Trị-sự cùng tín hữu, biểu-quyết xây cất Nhà Thờ của Chúa lại theo khả-năng tài-chánh và ơn của Chúa ban. Ngày 17-6-64 với sự hiện-diện của Mục-sư Phạm-văn-Thâu, Hội-thánh chúng tôi đã làm lễ đặt viên đá đầu tiên có sự tham dự của Đại-úy Quận-Trưởng Tánh-Linh cùng quí-vị đại-diện Chính-quyền địa-phương và các vị truyền-đạo kế-cận. Mục-sư Phạm-văn-Thâu cũng đã làm Báp-têm cho 21 người tại Hội-thánh Vỏ-xu.

Trong việc xây cất nhà thờ Chúa có mở đường nhiều việc như : Tỉnh Bình-Tuy cấp cho chúng tôi 200 bao cement để đúc gạch và xây tường, 100 bao nữa để đúc ngói lợp nhà. Con cái Chúa dâng tiền và dâng công đi cách Nhà Thờ 15 cây số để lấy sỏi và cát. Cũng có sẵn một số cây và chỉ mua thêm một ít thôi. Chúng tôi chỉ tốn tiền mua thêm một ít vật liệu chừng 20.000$ và công thợ hồ thợ mộc là 43.000$.

Vậy, chúng tôi kính mong quí tôi tớ và con cái Chúa khắp mọi nơi cầu-nguyện và ủng-hộ chúng tôi để vinh-hiển cho danh Chúa. Thành-kính đa-tạ.

Truyền-đạo sinh Ngô-văn-Bửu

● CAO-LÃNH

BAN PHÁT-THANH VÀ BAN THANH-NIÊN HỘI-THÁNH TIN-LÀNH CAO-LÃNH.

Sau hơn hai năm hoạt-động, Chúa đã ban-phước nhiều cho chương-trình phát thanh Tin-lành tại tỉnh-lỵ do một số thanh-niên với lòng yêu-mến Chúa tình nguyện đóng góp.

Hằng tuần ban hoạt-động vào tối thứ năm từ 20 giờ đến 21 giờ tại Ty Thông-tin Kiến-phong. Thời gian qua nhờ phương-tiện nầy có một số người đã trở lại tin nhận Chúa và đồng-đảo đồng-bào nghe đến danh Ngài.

Ban phát-thanh Tin-lành Nha-trang đã giúp đỡ chúng tôi nhiều trong phương-tiện hoạt-động. Nhơn dịp nầy chúng tôi kính gởi đến Ban Phát-thanh Tin-lành tại Nha-Trang lời cảm ơn nồng-hậu.

Sau đây là thành phần Ban Phát-thanh Hội-thánh Tin-lành Cao-lãnh :

Trưởng Ban : Ô. Nguyễn-đức-Thế.
Phó Ban : Nguyễn-phước-Thêm.
Thư-ký kiêm Quảng bá viên : Nguyễn-phát-Dư
Lê-kim-Biền.
Ban viên : Khúc-văn-Dầu
Nguyễn-thanh-Sứ
Nguyễn-thị Anh-Đào
Nguyễn-thị Thiên-Hương.

Xin quí tôi tớ và con cái Chúa khắp nơi nhớ cầu-nguyện nhiều cho Ban Phát thanh chúng tôi hầu đem lại nhiều thành quả tốt đẹp qui-vinh danh Chúa.

Về ban Thanh-niên, do Hội-đồng thường khóa ngày 21-6-1964, một số các bạn được cử vào Ban trị-sự như dưới đây :

Trưởng Ban : Khúc-văn-Dầu
Phó Ban : Nguyễn-thanh-Sứ
Thư-ký : Nguyễn-phát-Dư
Tư hóa : Nguyễn-phước-Thêm
Nghị-viên : Nguyễn-thị ngọc-Điệp
Đặng-thị Kim-Lan
Đoàn-hữu-Hạnh
Lê-quang-Sáu.

T.M. Ban Trị-sự Thanh-niên
Thư-ký Nguyễn-phát-Dư

● PHÚ-BỔN

GIẢNG TIN-LÀNH LỘ-THIÊN

Cám ơn Chúa, lần đầu tiên tại Tỉnh lỵ Phú-bổn có cuộc giảng Tin-lành đặc-biệt lộ-thiên trong 4 đêm liên tiếp. Chúa

có dùng các đầy-tớ Chúa là Mục-sư Trương-văn-Sáng, Mục-sư Phạm-xuân-Hiền và ông Bùi-Khương rao truyền sự cứu rỗi cho đồng-bào tại đây. Số người nghe gần 500 người, kết quả một gia-đình tin Chúa gồm năm linh-hồn.

Xin quí tôi tớ và con cái chúa khắp nơi cầu-nguyện, hầu cho hột giống Chúa đã gieo ra chẳng trở về luống-nhưng.

Phú-bổn, một tỉnh mới, cách tỉnh-ly Pleiku 95 cây số ngàn về phía đông-nam, thuộc miền Cao-nguyên Trung-phần. Bởi ơn Chúa, Ngài đã sai tôi đến đây hầu việc Ngài; không có Nhà Thờ, không có Tư-thất. Kể từ tháng 8 năm 1963, trong thời gian hơn 8 tháng, tôi phải tạm ở chung với gia-đình Truyền-đạo Thượng trên một sàn nhà. Sự nhóm lại và mọi sự đều thấy bất-tiện.

Tạ ơn Chúa, Ngài cảm-động Hội Truyền-giáo giúp đỡ một số tiền và đã thuê một căn phố nhỏ, vừa làm nơi ở, nơi nhóm lại hằng tuần và là nơi giảng Tin-lành cho người ngoại. Căn phố này nằm trung-tâm của thành phố. Nhưng Hội Truyền-giáo chỉ giúp đỡ trong thời gian ngắn mà thôi.

Nhìn về tương lai của Hội-thánh tại đây, một số con cái Chúa thấy mình không đủ sức lo nỗi. Cậy ơn Chúa, tôi viết những lời nầy thiết tha gởi đến quí tôi tớ và con cái Chúa toàn quốc cầu nguyện đặc biệt cho Hội-thánh Phú-bổn, vì công việc Chúa chung, xin quí vị tán trợ để có thể mua được một căn phố hoặc xây cất một tư thất.

Thành thật đa tạ

Địa chỉ :

T. Đ. S. Nguyễn-đình-Chương
Hội-thánh Tin-lành Phú-Bổn

• AN-HẢI

TẠ ƠN CHÚA

Tạ ơn Chúa đã nhậm lời cầu-nguyện của Hội thánh chúng tôi, cho bổn-hội đã hoàn-thành đền thánh Chúa tại An-Hải Đà-Nẵng. Nên 4 giờ chiều ngày 31-5-64 vừa rồi, chúng tôi đã mời ông chủ-Nhiệm Địa-hạt Bắc Trung-Phần đến chủ tọa và cử-hành lễ cung hiến Nhà Thờ. Về chánh-quyền có Đại-Tá Thị-Trưởng và Thiếu-Tá Quân-Trấn cùng quí vị Sĩ-quan cao cấp Việt, Mỹ tại Đà-Nẵng đến dự. Về giáo-hội có quí vị Giáo-sĩ, Mục-sư, Truyền-Đạo cùng đông đủ giáo hữu gần xa đến dự lễ. Có ông Chủ-nhiệm cầu-nguyện dâng Nhà Thờ và ông Giáo-sĩ Thomas Stebbins giảng dạy lời Chúa rất được ơn phước. Con cái Chúa càng thêm phấn khởi, ngợi khen Chúa đã giục lòng Hội-thánh và Hội truyền-giáo dâng công góp của xây cất Nhà Thờ Chúa một cách tốt đẹp vinh-hiển danh Chúa tại đây.

Nhờ ơn Chúa chúng tôi cũng có giảng Tin-Lành và chiếu phim về công việc Truyền-giáo tại đây luôn 3 đêm. Rất đông đồng-bào và giáo-hữu đến dự. Kết quả đã có 10 người tin Chúa. Rất cảm ơn Chúa.

Mục-sư Lê-đình-Tố

• ĐỨC-TÔN

HỌP BẠN THIẾU-NHI

Ngày chúa nhật 10-5-1964, tại nhà thờ Tin-Lành Đức-Tôn, Hội-thánh đã tổ-chức một cuộc họp bạn thiếu-nhi, với sự có mặt của gần 80 thiếu-nhi của chi-hội Đức-Tôn, cùng với gần 45 thiếu-nhi của các chi hội bạn lân cận như: Vĩnh long, Sa-đéc và An-hữu, trong dịp bế-mạc lớp THIẾU NHI ĐOÀN KỲ MÙA HÈ. do Hội-Thánh Đức-tôn tổ-chức.

Lớp thiếu-nhi nầy gồm có 47 thiếu-nhi nam-nữ, từ 7—14 tuổi đã dự học suốt 3 ngày kể từ ngày 7—9-5-1964. do Ông Bà Mục-sư Đỗ-thành-Ngỡi phụ-trách với sự cộng-tác đắc lực của Bà Giáo-sĩ Pendell, Bà Mục-sư Phan-văn-Hiệu và Truyền-đạo-sinh Nguyễn-văn-Bình. Suốt 3 ngày học, các thiếu-nhi vui thỏa lắm vì đã nhận

được nhiều phước hạnh trong các môn học như : Bức tranh không lời, Đời sống Giô-sép, Đời sống Phao-lô, Bổn-phận thiếu-nhi, Hát và Truyện vui thiếu-nhi.

Trong ngày Họp Bạn các Ban thiếu-nhi đều được phước Chúa do Bà Giáo-sĩ Pendell và Ông Mục-sư Phan-văn-Hiệu phân phát cả sáng lẫn chiều. Tất cả các em đều ý-thức được bổn-phận của mình đối với Chúa, đối với cha mẹ và đối với nhau.

Một người dự nhóm

ĐÔI DÒNG CẢM-TẠ

● **CHƯƠNG-THIỆN.**

Chúng tôi thành kính cảm tạ tấm lòng yêu thương của các tôi tớ con cái Chúa bốn phương đã về dự, gởi điện tín và thơ chúc mừng, cùng gởi tài-chánh và phẩm-vật lạc hiến cho Nhà Chúa tại đây trong dịp lễ khánh-thành và cung-hiến đền thờ. Cầu Chúa gia bội ơn lành trên quý vị, quý quyến và quý Hội-thánh.

Trong chương-trình có sự thiếu sót nào, mong bởi tình yêu thương trong Chúa quý vị sẵn lòng lượng thứ cho.

T. M. Hội-thánh
T. Đ. Nguyễn-minh-Quang

● **MỸ-LUÔNG.**

Chúng tôi có lời thành thật tỏ lòng biết ơn Quí vị Mục-sư, Giáo-sĩ và con cái Chúa ở khắp nơi đã gởi điện tín và thơ từ chia buồn cùng gia-quyến chúng tôi trong dịp chồng và cha chúng tôi là Mục-sư Phạm-xuân-Lai về yên nghỉ nơi nước Chúa.

Có vị đã thân hành đến Mỹ-luông để dự lễ an táng như ông bà Phó chủ-nhiệm Mục-sư Nguyễn-văn-Xuyến, ông bà Giáo-sư Thần-học-viện Mục-sư Phạm-văn-Năm, ông Mục-sư Nghị-viên Nam-hạt Phan-duy-Hinh, ông Mục-sư Nghị-viên Nam-hạt Lê-văn-Phải, ông Mục-sư Nguyễn-phú-Lành và các vị Mục-sư Truyền-đạo cùng con cái Chúa các nơi.

Chúng tôi cũng rất cám ơn các con cái Chúa ở Mỹ-luông đã tỏ lòng kính mến Chúa lo liệu mọi việc an-táng cho đầy tớ Ngài một cách tận tâm, làm vinh hiển danh Ngài.

Thay cho toàn thể tang quyến, chúng tôi thành thật tri-ân Quí vị.

Quả phụ : Bà Phạm-xuân-Lai
Trưởng nam : Mục-sư Tuyên-úy Phạm-xuân-Hiền

● **PHAN-RANG.**

Cám ơn Chúa, lễ thành hôn của con chúng tôi là Nguyễn-văn-Thành cùng Vũ-thị-Tấn đã được cử hành trọng thể tại nhà thờ Tin-lành Phan-rang vào lúc 11 giờ ngày Chúa-nhựt 21-6-1964.

Chúng tôi thành thật cám ơn các tôi tớ, con cái Chúa đã vui lòng quang lâm dự lễ và bà con khắp nơi xa gần trong và ngoài nước đã cầu nguyện thay và gởi rất nhiều thư từ, điện tín cùng các tặng vật chúc mừng.

Xin các con cái tôi tớ Chúa nhớ cầu-nguyện cho hai con chúng tôi trong gia-đình mới được làm sáng danh Chúa.

Kính cảm tạ.

Ông Bà Võ-văn-Ngôn
Ông Bà Vũ-Quyến

TIN BUỒN

† **BÌNH HÒA PHƯỚC**

Ông Võ-văn-Sự (thân phụ ông Võ-văn-Học) hưởng thọ được 78 tuổi, vừa từ-trần lúc 11 giờ ngày 4 tháng 7 năm 1964, sau một cơn đau trầm-trọng hơn hai tuần lễ.

Lễ an-táng đã cử-hành tại tư-gia ông Võ-văn-Học có rất nhiều con cái Chúa và thân bằng quyến thuộc đến phân ưu.

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng ông bà Võ-văn-Học và tang-quyến Cầu xin Chúa an-ủi tang quyến trong lúc tạm biệt người thân yêu.

Thay Ban trị-sự và Hội-thánh
Truyền-đạo Nguyễn-hoàng-Oanh

† **NAM-VANG**

Ông cựu chấp-sự Nguyễn-văn-Lạc, 72 tuổi, thuộc viên Hội-thánh Tin-lành Việt-Kiều Nam-Vang, là một tín-đồ rất được ơn đã ngủ yên trong Chúa ngày 5-7-1964. Tang-lễ được cử hành trọng thể tại tư-gia. Xin thay mặt cho toàn-thể con cái Chúa tại Hội-thánh Việt-kiều Nam-Vang, tôi thành thật chia buồn cùng tang-quyến. *Mục-sư Nguyễn-duy-Xuân*

Bổn báo thành-thật phân-ưu cùng các tang-quyến.

T. K. B.

tin sách

NÊN MUA ĐỂ LÀM PHẦN THƯỞNG CHO NHI-ĐỒNG.

TRUYỆN TÍCH ĐỨC CHÚA JÊSUS-CHRIST

Trước bán lẻ 10 đồng 1 tập, nay xin hạ giá để các Hội-thánh mua làm phần thưởng cho Nhi-đồng. Mua từ 100 quyển đổ lên chỉ tính giá 2 đồng 1 tập.

Kính mời Quí vị Chủ-tọa Hội-thánh mua ngay.

« TRUYỆN TÍCH ĐỨC CHÚA JÊSUS-CHRIST »

Để dùng trong các cuộc phát thưởng và nhứt là cho mùa Giáng-sinh 1964 sắp đến nơi.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN.

★ **Những Bước Thuộc Linh.— Quyển I** Kiến tạo những bước thuộc-linh do Soạn-giả : Lê-văn-Thái

★ **Những Bước Thuộc Linh.— Quyển II** Tiến-triển những bước thuộc-linh do Soạn-giả : Lê-văn-Thái

★ **Giải Nghĩa Ma-thi-ơ** (trong toàn-bộ giải-nghĩa Tân-ước, gồm 11 quyển, dịch theo nguyên-tác của Charles R. ERDMANS).

Loại bìa cứng : 65$ 1 quyển.
Loại bìa mềm : 55$ 1 quyển.

★ **Giải nghĩa I Ti-mô-thê, II Ti-mô-thê và Tít** (theo nguyên-tác của Charles R. ERDMANS).

SÁCH SẮP XUẤT-BẢN.

★ **Những Bước Thuộc Linh.— Quyển III** Thể-hiện những bước thuộc-linh do Soạn-giả Lê-văn-Thái

★ **Chiến-Sĩ Thập-Tự,** Soạn-giả : Lê-văn-Thái.

★ **Bố Cuộc Bài Giảng,** Soạn-giả : Lê-văn-Thái.

★ **Giải Nghĩa I Tê-sa-lô-ni-ca, II Tê-sa-lô-ni-ca** (theo nguyên-tác của Charles R. ERDMANS).

Phụ chú : Về Toàn-bộ giải-nghĩa Tàn-Ước, mỗi tháng sẽ ra 1 quyển.

CƠ - QUAN XUẤT - BẢN TIN - LÀNH
số 14, đường Hồng Bàng
CHỢ - LỚN

Kính mời Quý vị độc giả đón mua

Nghị-định của Bộ Thông-Tin
số 125-V.P N.T.T. Ngày 3-2-1954

THƯ VIỆN CƠ ĐỐC Christian Library